

SỞ TƯ PHÁP THANH HÓA: NỖ LỰC TRONG RÀ SOÁT, XỬ LÝ VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT GÓP PHẦN NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG XÂY DỰNG VÀ HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT

*Đồng chí Bùi Đình Sơn
Giám đốc Sở Tư pháp*

Trong thời gian qua, công tác rà soát, xử lý văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) trên địa bàn tỉnh đã đạt được những kết quả nổi bật, đồng bộ trong các hoạt động công tác, góp phần quan trọng vào nâng cao chất lượng xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật. Với chức năng là cơ quan đầu mối giúp UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh tổ chức thực hiện việc rà soát, hệ thống văn bản QPPL của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định pháp luật; đôn đốc, hướng dẫn, tổng hợp kết quả rà soát, hệ thống hóa văn bản chung của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh; Sở Tư pháp đã thực hiện công tác rà soát, xử lý các văn bản QPPL của Trung ương và địa phương.

Đối với văn bản của Trung ương: Thực hiện chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa, Sở Tư pháp đã có văn bản đề nghị các sở, ban, ngành cấp tỉnh thực hiện việc rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL theo Nghị quyết số 93/NQ-CP ngày 18/6/2024 của Quốc hội về rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL. Theo đó, tổng số văn bản QPPL đã được rà soát là 68 văn bản, thuộc các lĩnh vực: Đầu tư, Xây dựng, Tài chính, Tài nguyên Môi trường, Lao động Thương binh và Xã hội, Tư pháp, Công Thương, Giao thông vận tải, Văn hóa, Đấu giá... Bao gồm 12 luật, nghị quyết của Quốc hội, nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, 16 nghị định của Chính phủ, quyết định của Thủ tướng Chính phủ và 20 văn bản khác do các cơ quan Trung ương ban hành. Tổng số văn bản phát hiện có quy định mâu thuẫn, chồng chéo, bất cập hoặc vướng mắc trong các luật và văn bản dưới luật có liên quan về 22 lĩnh vực trọng tâm có 35 văn bản, bao gồm 11 luật, 16 nghị định của Chính phủ, quyết định của Thủ tướng Chính phủ



Đồng chí Bùi Đình Sơn - Giám đốc Sở Tư pháp Thanh Hóa, phát biểu chỉ đạo tại Hội nghị Bồi dưỡng nghiệp vụ về soạn thảo, ban hành, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL.

và 08 văn bản khác do các cơ quan Trung ương ban hành. Tổng số văn bản có nhiều vướng mắc được địa phương, người dân, doanh nghiệp kiến nghị 59 văn bản, thuộc các lĩnh vực: Đầu tư, Xây dựng, Tài chính, Tài nguyên Môi trường, Lao động Thương binh và Xã hội, Tư pháp... Trên cơ sở rà soát của các sở, ngành, địa phương, Sở Tư pháp đã tham mưu UBND tỉnh kiến nghị xử lý văn bản có quy định mâu thuẫn, chồng chéo, bất cập, không phù hợp với thực tiễn, gây khó khăn, cản trở sự phát triển kinh tế - xã hội gồm 46 văn bản có nội dung cần sửa đổi, bổ sung, 01 văn bản có nội dung cần bãi bỏ, 06 văn bản có nội dung cần ban hành mới.

Đối với văn bản do địa phương ban hành: Thực hiện chức năng, nhiệm vụ được Chủ tịch UBND tỉnh giao, Sở Tư pháp đã hướng dẫn, đôn đốc và tổng hợp kết quả rà soát văn bản QPPL của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành; tổ chức thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ rà soát theo chuyên đề, lĩnh vực. Kết quả công tác rà soát các văn bản QPPL do HĐND và UBND tỉnh ban hành từ 01/01/2021- 30/6/2023 như sau: Tổng số

văn bản thực hiện rà soát là 182 văn bản, bao gồm 60 Nghị quyết, 122 Quyết định. Tổng số văn bản QPPL đang có hiệu lực tại thời điểm thực hiện rà soát là 177 văn bản, trong đó, số văn bản phù hợp về thẩm quyền, nội dung, thể thức kỹ thuật trình bày là 159 văn bản. Qua rà soát, Sở Tư pháp đã kịp thời kiến nghị UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc thay thế đối với các văn bản có nội dung mâu thuẫn, chồng chéo, hết hiệu lực, quy định không rõ ràng, thiếu tính khả thi, không còn phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương gồm: 06 văn bản đề nghị sửa đổi, bổ sung, thay thế; 07 văn bản có nội dung đề nghị bãi bỏ; 05 văn bản đề nghị công bố hết hiệu lực.

Kết quả đạt được của công tác rà soát, xử lý văn bản QPPL nêu trên là do sự quan tâm chỉ đạo của UBND tỉnh; qua đó, Sở Tư pháp đã phát huy tốt vai trò là cơ quan tham mưu, giúp UBND tỉnh thực hiện rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL. Công tác rà soát, xử lý văn bản QPPL đã góp phần tích cực nâng cao chất lượng, đảm bảo tính thống nhất, minh bạch khả thi của hệ thống pháp luật, tạo cơ sở nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và thi hành pháp luật, hạn chế các yếu tố tác động tiêu cực, tạo môi trường pháp lý thuận lợi phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, đời sống của Nhân dân, nhất là về hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh, hỗ trợ doanh nghiệp.

Bên cạnh kết quả đạt được, công tác rà soát, xử lý văn bản QPPL vẫn còn một số hạn chế, bất cập như: Một số ngành, cơ quan, đơn vị chưa đảm bảo đúng tiến độ thời gian, chất lượng rà soát, cách thức triển khai còn lúng túng, kỹ năng nghiệp vụ về rà soát văn bản chưa cao. Vẫn còn tình trạng chỉ mới thực hiện rà soát hiệu lực của văn bản mà chưa thực hiện rà soát nội dung văn bản. Hoạt động phối hợp của các cơ quan, đơn vị trong công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL còn mang tính hình thức, thiếu chiều sâu và chưa chủ động thực hiện nhiệm vụ này, chỉ thực hiện khi có ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc Bộ, ngành Trung ương. Nguyên nhân chủ yếu dẫn đến những tồn tại, hạn chế nêu trên là do việc rà soát văn bản QPPL chưa được các ngành, cơ quan, đơn vị xác định là nhiệm vụ thường xuyên, chủ động



Đồng chí Bùi Đình Sơn - Giám đốc Sở Tư pháp dự và chủ trì Hội nghị trực tuyến Tổng kết công tác Tư pháp 6 tháng đầu năm 2024, điểm cầu Thanh Hóa.

thực hiện khi có căn cứ rà soát; nhiều kết quả rà soát văn bản và một số nguyên nhân đã được chỉ ra tại các báo cáo rà soát trước đây chậm được xử lý, khắc phục triệt để; đội ngũ cán bộ chưa đáp ứng được yêu cầu, đòi hỏi ngày càng cao của công tác xây dựng văn bản QPPL; một số vấn đề kinh tế - xã hội mới, phức tạp nảy sinh trong thực tiễn, nhưng pháp luật chưa kịp thời có quy định điều chỉnh phù hợp.

Để nâng cao hiệu quả công tác rà soát, xử lý kết quả rà soát văn bản quy phạm pháp luật, cần tiếp tục quán triệt, thực hiện nghiêm các quy định rà soát văn bản QPPL đã được quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, trong đó, bảo đảm xác định rõ việc rà soát văn bản là trách nhiệm phải được tiến hành thường xuyên, chủ động của các bộ, ngành, địa phương; tuân thủ nghiêm quy định về trách nhiệm rà soát, xử lý kết quả rà soát văn bản. Chú trọng rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL theo lĩnh vực, địa bàn gắn với yêu cầu giải pháp của Quốc hội, Chính phủ và Thủ tướng Chính phủ. Tiếp tục quan tâm kiện toàn, đầu tư, bố trí nguồn nhân lực, nâng cao trình độ, năng lực đội ngũ và các điều kiện đảm bảo khác tương xứng với tầm quan trọng của công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL. Rà soát cập nhật đầy đủ, kịp thời chính xác các văn bản QPPL thuộc trách nhiệm, thẩm quyền của mình trên cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật theo quy định tại Nghị định số 52/2015/NĐ-CP; thực hiện nghiêm túc quy định về chế độ báo cáo, thống kê kết quả rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL.

SỞ TƯ PHÁP THỰC HIỆN NHIỀU GIẢI PHÁP NÂNG CAO HIỆU QUẢ XÂY DỰNG XÃ ĐẠT CHUẨN TIẾP CẬN PHÁP LUẬT GẮN VỚI XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI

*Đồng chí Lê Hữu Viên
Phó Giám đốc Sở Tư pháp*

Hiện nay tỉnh Thanh Hóa có 558 đơn vị hành chính cấp xã, 27 đơn vị hành chính cấp huyện. Để thực hiện các nhiệm vụ về xây dựng cấp xã trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật (CTCPL) theo Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư số 09/2021/TT-BTP ngày 15 tháng 11 năm 2021 của Bộ Tư pháp là hết sức nặng nề, cần có sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị và sự ủng hộ của Nhân dân trên địa bàn. Để thực hiện nhiệm vụ này, Sở Tư pháp đã chủ động tham mưu và triển khai nhiều giải pháp đảm bảo việc xây dựng cấp xã trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật được hiệu quả, góp phần tích cực vào việc xây dựng nông thôn mới trên địa bàn toàn tỉnh.

Để triển khai có hiệu quả nhiệm vụ xây dựng cấp xã đạt CTCPL theo Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg và Thông tư số 09/TT-BTP, Sở Tư pháp đã tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 230/KH-UBND ngày 29/10/2021 triển khai thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa. Đồng thời, hằng năm Sở Tư pháp đều tham mưu cho UBND tỉnh ban hành từ



Đồng chí Lê Hữu Viên - Phó Giám đốc Sở Tư pháp phát biểu tại Hội nghị tập huấn xây dựng cấp xã đạt chuẩn TCPL.

05 đến 07 kế hoạch chỉ đạo, triển khai các nội dung liên quan đến nhiệm vụ xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

Bên cạnh việc tham mưu giúp UBND tỉnh ban hành Kế hoạch để triển khai nhiệm vụ, trong những năm gần đây Sở Tư pháp đã chủ động ban hành từ 07 đến 10 Kế hoạch, từ 10-15 văn bản triển khai, hướng dẫn thực hiện thuộc lĩnh vực xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và các lĩnh vực có liên quan.

Có thể đánh giá, việc chủ động trong công tác tham mưu và triển khai nhiệm vụ là một trong những yếu tố quan trọng góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn. Chính

từ những văn bản chỉ đạo đó các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh đã ban hành Kế hoạch triển khai nhiệm vụ xây dựng CTCPL một cách đầy đủ; tiến hành kiện toàn thành phần Hội đồng đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật và có văn bản chỉ đạo, hướng dẫn cấp xã triển khai nội dung xây dựng CTCPL cũng như phân công nhiệm vụ cụ thể trong triển khai thực hiện các chỉ tiêu, tiêu chí theo quy định tại quyết định số 25/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và Thông tư số 09/TT-BTP của Bộ Tư pháp.

Để đảm bảo triển khai nhiệm vụ hiệu quả, một trong những giải pháp được Sở Tư pháp quan tâm thực hiện là đẩy mạnh tập huấn nâng cao kỹ năng, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác quản lý và thực hiện nhiệm vụ ở cơ sở. Hằng năm, Sở Tư pháp đã tổ chức từ 04 đến 06 hội nghị tập huấn cho đội ngũ này, qua đó đảm bảo cho việc triển khai, thực hiện các nội dung xây dựng và đánh giá hồ sơ CTCPL cũng như hoàn thiện các tiêu chí trong đánh giá hồ sơ đối với các xã về đích nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu, huyện nông thôn mới trên địa bàn được hiệu quả.

Sở Tư pháp cũng thường xuyên tổ chức từ 08 đến 10 Hội nghị tuyên truyền trực tiếp cho Nhân dân hiểu về các nội dung xây dựng cấp xã đạt CTCPL gắn với chương trình xây dựng nông thôn mới, qua đó giúp Nhân dân các địa phương hiểu và nắm rõ các quy định của pháp



Đồng chí Lê Hữu Viên - Phó Giám đốc Sở Tư pháp, Trưởng Đoàn kiểm tra Chuẩn tiếp cận pháp luật, kiểm tra tại UBND huyện Như Thanh.

luật để ủng hộ các chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, bảo vệ quyền, lợi ích cho các cá nhân và tổ chức trên địa bàn.

Một trong những nội dung được Sở Tư pháp quan tâm trong hoạt động xây dựng cấp xã đạt CTCPL đó là việc chỉ đạo điểm đối với các xã trên địa bàn. Hằng năm, Sở Tư pháp lựa chọn từ 04 đến 06 xã trên địa bàn tỉnh để tổ chức thực hiện chỉ đạo điểm, ngoài công tác chỉ đạo và hướng dẫn nghiệp vụ cho cán bộ công chức, đồng thời tổ chức tuyên truyền cho Nhân dân, cung cấp tài liệu xây dựng tủ sách pháp luật, trong 2 năm qua Sở Tư pháp đã cung cấp cho 10 địa phương (mỗi địa phương gần 100 đầu sách pháp luật) là nguồn tài liệu cho đội ngũ cán bộ, đội ngũ tuyên truyền viên, hòa giải viên và Nhân dân tiếp cận nâng cao kiến thức pháp luật.

Sở Tư pháp đã trực tiếp biên soạn 01 cuốn tài liệu kiến thức và kỹ năng xây dựng cấp xã đạt CTCPL với hơn 4.500 bản và hàng chục nghìn tờ gấp, tài liệu khác để cung cấp cho các địa phương làm cẩm nang kiến thức trong quá trình cán bộ và Nhân dân thực hiện nhiệm vụ và thi hành pháp luật.

Để đảm bảo công tác tuyên truyền được triển khai trên diện rộng, Sở Tư pháp đã phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Thanh Hóa và hệ thống truyền thanh cơ sở, đẩy mạnh công tác tuyên truyền thông qua các chương trình truyền hình, các chuyên mục nhà nước và pháp luật, tiếp cận thông tin, hòa giải, giải quyết thủ tục hành chính... để Nhân dân trên địa bàn toàn tỉnh được tiếp cận và dễ dàng thực hiện các quy định của pháp luật.

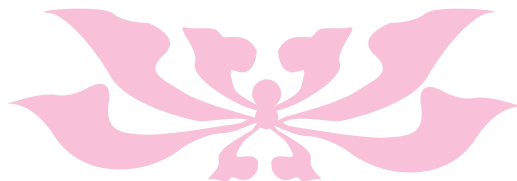
Sở Tư pháp luôn quan tâm đến công tác kiểm tra xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. Hằng năm, tham mưu cho UBND tỉnh thành lập 03 Đoàn thuộc Hội đồng phối hợp, phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh để kiểm tra công tác này từ 04 - 06 đơn vị cấp huyện. Đồng thời, mỗi năm trên cơ sở việc đánh giá hồ sơ đối với Tiêu chí CTCPL trong Bộ Tiêu chí xây dựng nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu, huyện nông thôn mới, Sở Tư pháp đã trực tiếp kiểm tra gần 20 đơn vị, qua công tác kiểm tra đã kịp thời chỉ ra những tồn tại, hạn chế, qua đó có những chỉ đạo các đơn vị kịp thời tháo gỡ khó khăn, khắc phục những thiếu sót, đảm bảo sự quan tâm của chính quyền cấp huyện, cấp xã triển khai, thực hiện đầy đủ các nội dung trong công tác này theo đúng quy định.

Để đảm bảo hiệu quả trong công tác này, Sở Tư pháp không chỉ quan tâm đến công tác

đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực mà còn chủ động tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo Sở Tài chính và các địa phương hướng dẫn cũng như bố trí nguồn lực kinh phí phù hợp đảm bảo thực hiện nhiệm vụ, trên địa bàn toàn tỉnh các đơn vị đều bố trí nguồn lực cho việc thực hiện nhiệm vụ này.

Chính từ những giải pháp đó mà trong những năm qua tỷ lệ cấp xã đạt CTCPL luôn ở mức cao, đạt khoảng 95%, năm 2023 toàn tỉnh có 532/559 xã, phường, thị trấn đạt CTCPL năm 2023 (30 thị trấn, 55 phường, 447 xã) đạt tỉ lệ 95.17%.

Có thể đánh giá, để đạt được hiệu quả trong công tác xây dựng cấp xã đạt CTCPL trên địa bàn toàn tỉnh do nhiều nguyên nhân phải kể đến như sự quan tâm chỉ đạo của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, UBND tỉnh, sự phối hợp của các sở, ban, ngành, sự vào cuộc của các cấp chính quyền trên địa bàn toàn tỉnh. Trong đó có nguyên nhân cơ bản phải kể tới là vai trò của Sở Tư pháp trong việc tham mưu, triển khai và thực hiện các nội dung này. Những bài học kinh nghiệm về chủ động trong tham mưu và thực hiện nhiều giải pháp trong chỉ đạo, điều hành và triển khai đã góp phần thực hiện tốt nhiệm vụ xây dựng cấp xã đạt CTCPL xây dựng nhà nước pháp quyền, góp phần xây dựng nông thôn mới trên địa bàn toàn tỉnh, cùng tỉnh Thanh Hóa sớm trở thành "tỉnh kiểu mẫu" như lời Bác Hồ đã dành tặng cho chính quyền và Nhân dân tỉnh nhà./.



KHÓ KHĂN VƯỚNG MẮC VÀ GIẢI PHÁP TRONG VIỆC THỰC HIỆN ĐỀ ÁN 06

*Đồng chí Lê Ngọc Minh
Phó Giám đốc Sở Tư pháp*

Thực hiện nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch số 43/KH-UBND ngày 16/02/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa triển khai thực hiện “Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử, phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa năm 2024, Sở Tư pháp đã quan tâm chỉ đạo, hướng dẫn triển khai các nhiệm vụ trọng tâm: tiếp tục số hóa dữ liệu hộ tịch; đẩy mạnh thực hiện liên thông điện tử 02 nhóm thủ tục hành chính: Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi; đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, giải quyết mai táng phí, tử tuất (sau đây gọi tắt là 02 nhóm thủ tục hành chính liên thông); đẩy mạnh thực hiện các mô hình của Đề án 06...

Qua triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao, ngành Tư pháp đã đạt được những kết quả rất đáng ghi nhận:

Thứ nhất, đối với việc số hóa sổ hộ tịch: Đến nay 24/27 huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh đã hoàn thành việc thực hiện nhập dữ liệu hộ tịch vào phần mềm hộ tịch và phần mềm cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (trong đó, số dữ liệu hộ tịch đã nhập trên nền cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư là 2.158.339 dữ liệu và nhập vào hệ thống phần mềm hộ tịch 1.045.624 dữ liệu hộ tịch). Hiện nay, Sở Tư pháp đã nhận bàn giao dữ liệu hộ tịch đã nhập trên nền cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư từ



Đồng chí Lê Ngọc Minh - Phó Giám đốc Sở Tư pháp phát biểu chỉ đạo tại Hội nghị Tập huấn bồi dưỡng quản lý, thống kê về hộ tịch và triển khai một số nội dung tại Đề án 06.

Cục C06 - Bộ Công an và phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông sao dữ liệu, chuẩn bị bàn giao cho các huyện, thị xã, thành phố để triển khai công việc tiếp theo là scan các trang sổ hộ tịch tương ứng để chuyển vào cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, hoàn thành việc số hóa; việc số hóa dữ liệu hộ tịch tại 3 huyện Quảng Xương, Bá Thước và Thọ Xuân do Sở Tư pháp phối hợp với các huyện thực hiện (khoảng 555.000 dữ liệu hộ tịch).

Thứ hai, đối với việc thực hiện các thủ tục hành chính liên thông: Tính đến ngày 15/6/2024, tỉnh Thanh Hóa đã tiếp nhận và giải quyết 44.596 hồ sơ đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ bảo hiểm y tế cho trẻ em dưới 6 tuổi; 4.131 hồ sơ đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, giải quyết mai táng phí, tử tuất.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, qua thực tế triển khai vẫn gặp phải một số khó khăn, vướng mắc như:

Tại UBND cấp xã, nhất là ở những địa phương còn khó khăn về nguồn kinh phí nên công chức Tư pháp - Hộ tịch chưa được bố trí máy tính riêng, không có máy scan phải sử dụng điện thoại để chụp, đính kèm trang sổ, đường truyền mạng cũng không ổn định. Bên cạnh đó, công chức Tư pháp -

Hộ tịch hiện nay phải đảm nhiệm rất nhiều công việc, trình độ ứng dụng công nghệ thông tin chưa cao, dẫn đến việc số hóa sổ hộ tịch gặp rất nhiều khó khăn. Phần mềm phục vụ việc số hóa (Phần mềm 158) và Hệ thống thông tin đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử của Bộ Tư pháp còn có lúc quá tải, việc chuyển dữ liệu đã nhập vào phần mềm có lúc còn chậm, chưa đáp ứng yêu cầu về thời gian.

Quá trình thực hiện 2 nhóm thủ tục hành chính liên thông Hệ thống đăng ký, quản lý hộ tịch điện tử dùng chung của Bộ Tư pháp có lúc vẫn bị chậm, lỗi, từ chối truy cập, dữ liệu hiển thị không đầy đủ. Hệ thống không cho lưu đối với các trường hợp: Đăng ký khai sinh cho trẻ khi người mẹ mới 12, 13 tuổi; đăng ký khai sinh của anh, chị, em song sinh cùng thông tin nhân thân; đặt tên theo tiếng dân tộc có ký tự đặc biệt. Việc cấp số định danh cá nhân có lúc còn chậm, việc xử lý các trường hợp nhầm lẫn, nghi trùng số định danh chưa kịp thời. Trình độ về tin học, ứng dụng công nghệ thông tin của nhiều người dân còn hạn chế, chưa thể tự nộp hồ sơ thủ tục hành chính liên thông nên cần có sự hướng dẫn, thậm chí công chức Tư pháp - Hộ tịch phải làm thay, do đó mất nhiều thời gian của công chức Tư pháp - Hộ tịch, trong khi đội ngũ này đảm nhận rất nhiều đầu việc khác.



Đồng chí Lê Ngọc Minh - Phó Giám đốc Sở Tư pháp làm việc tại UBND huyện Thiệu Hóa về số hóa Dữ liệu hộ tịch.

Để khắc phục những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai số hóa Sổ hộ tịch và liên thông thủ tục hành chính liên quan đến đăng ký khai sinh, đăng ký khai tử trong thời gian tới, Sở Tư pháp đã quan tâm thực hiện một số giải pháp như sau: Tiếp tục quan tâm chỉ đạo quyết liệt, sát sao công tác số hóa sổ hộ tịch và thực hiện 2 nhóm thủ tục hành chính liên thông; Tăng cường tuyên truyền thực hiện 2 nhóm thủ tục hành chính liên thông cũng như các tiện ích của việc sử dụng tài khoản VNeID cho Nhân dân; tuyên truyền chính sách, hỗ trợ pháp lý qua ứng dụng VNeID, Call Centre (mô hình số 31). Đồng thời, Sở Tư pháp tiếp tục nâng cao trách nhiệm là đầu mối phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, các ngành có liên quan thường xuyên trao đổi, phối hợp với Cục Hộ tịch, quốc tịch, chứng thực; Cục Công nghệ thông tin - Bộ Tư pháp để xử lý kịp thời cả về kỹ thuật và nghiệp vụ hộ tịch, đặc biệt là những vướng mắc liên quan đến xử lý dữ liệu, sổ hộ tịch. Tổ chức tập huấn cho công chức làm công tác hộ tịch cấp huyện, công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã về quy trình thực hiện liên thông 02 nhóm thủ tục hành chính; công tác số hóa dữ liệu hộ tịch; kịp thời hỗ trợ, tháo gỡ vướng mắc về nghiệp vụ phát sinh trong quá trình cơ quan đăng ký hộ tịch giải quyết hồ sơ./.

THANH HÓA QUAN TÂM NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG ĐỘI NGŨ BÁO CÁO VIÊN PHÁP LUẬT

Phòng Phổ biến Giáo dục pháp luật

Xác định Báo cáo viên pháp luật có vai trò quan trọng và là lực lượng nòng cốt thực hiện các hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn, là cầu nối để đưa chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước vào cuộc sống. Chính vì vậy, trong nhiều năm qua, Thanh Hóa luôn quan tâm để nâng cao năng lực cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật qua đó góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn toàn tỉnh.

Tính đến thời điểm hiện tại, Thanh Hóa có 791 Báo cáo viên, trong đó Báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh có 221 người và Báo cáo viên pháp luật cấp huyện có 570 người. Đây là đội ngũ được đánh giá đảm bảo tiêu chuẩn, có trình độ chuyên môn nghiệp vụ, có bản lĩnh chính trị vững vàng, phẩm chất đạo đức, có uy tín, kỹ năng tuyên truyền, nhiệt tình công tác. Định kỳ hằng năm được bồi dưỡng kỹ năng nghiệp vụ, kiến thức pháp luật theo đúng quy định và thường xuyên tham gia công tác phổ biến các văn bản pháp luật theo ngành, lĩnh vực và địa phương công tác.

Trong 06 tháng đầu năm 2024, Sở Tư pháp Thanh Hóa, đơn vị được giao nhiệm vụ tham mưu phát triển đội ngũ này đã có nhiều nội dung triển khai nhằm đảm bảo số lượng cũng như nâng cao năng lực triển khai nhiệm vụ cho đội ngũ Báo cáo viên pháp luật trên địa bàn toàn tỉnh. Sở Tư pháp đã có văn bản hướng dẫn các huyện, thị xã, thành phố trong việc kiện toàn đội ngũ Báo cáo viên cấp huyện và Báo cáo viên cấp tỉnh, trên cơ sở danh sách cử Báo cáo viên của các đơn vị, Giám đốc Sở Tư pháp đã ban hành Quyết định số 94/QĐ-STP ngày 02/5/2024 kiện toàn đội ngũ Báo cáo



Đồng chí Phan Văn Đại - Báo cáo viên pháp luật cấp tỉnh triển khai các nội dung pháp luật tại Hội nghị tập huấn kiến thức, kỹ năng về truyền thông chính sách cho đội ngũ Báo cáo viên pháp luật cấp huyện.

viên pháp luật cấp tỉnh trong đó có 221 Báo cáo viên là những người có trình độ pháp luật, năng lực công tác ở tất cả các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh. Việc rà soát đã bổ sung số lượng, đồng thời cũng rà soát chất lượng và những lĩnh vực pháp luật cần nhiều Báo cáo viên để thực hiện tuyên truyền pháp luật.

Đối với cấp cấp huyện, trên cơ sở văn bản hướng dẫn của Sở Tư pháp, các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh cũng đã tiến hành rà soát, đánh giá lại chất lượng, đồng thời xác định nhu cầu về số lượng, cơ cấu các lĩnh vực, báo cáo viên là người dân tộc... để thực hiện kiện toàn,

hiện nay trên địa bàn toàn tỉnh có 570 Báo cáo viên cấp huyện, đây sẽ là lực lượng quan trọng để triển khai các văn bản luật đến với cán bộ và Nhân dân trên địa bàn.

Để nâng cao năng lực cho đội ngũ Báo cáo viên, các cơ quan, đơn vị và các địa phương luôn quan tâm, tạo điều kiện cho đội ngũ báo cáo viên có những điều kiện về mặt thời gian và kinh phí cho việc tự học hoặc tham gia các lớp nâng cao kiến thức pháp luật. Đồng thời, các đơn vị đã giao nhiệm vụ tuyên truyền các văn bản luật tại các hội nghị, các cuộc họp thuộc phạm vi lĩnh vực và địa phương để đội ngũ Báo cáo viên được trực tiếp triển khai các nội dung qua đó nâng cao năng lực cho đội ngũ này.

Ngoài ra, Thanh Hóa còn có đội ngũ Báo cáo viên có chất lượng cao đến từ các trường có chuyên ngành luật trên địa bàn như: Đại học Hồng Đức, Đại học Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Trường Chính trị tỉnh Thanh Hóa đội ngũ Báo cáo viên ở những đơn vị này đều là những người có trình độ thạc sĩ, tiến sĩ luật về các lĩnh vực và thường xuyên thực hiện việc truyền đạt pháp luật nên có đóng góp lớn cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

Đội ngũ Báo cáo viên đến từ các đơn vị chuyên ngành pháp luật như: Sở Tư pháp, Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Công an tỉnh... cũng có nhiều báo cáo viên có trình độ cao về pháp luật, có kinh nghiệm thực tiễn trong công tác, có kỹ năng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chính điều này đã giúp cho việc triển khai pháp luật được dễ dàng và hiệu quả hơn.

Bên cạnh việc thường xuyên rà soát, kiện toàn đội ngũ Báo cáo viên các cấp; sự quan tâm đầu tư, tạo điều kiện của các cơ quan, đơn vị để đội ngũ Báo cáo viên nâng cao trình độ, trong những năm qua Thanh Hóa luôn quan tâm tổ chức các lớp tập huấn, cập nhật kiến thức pháp luật để đội ngũ Báo cáo viên đủ khả năng trong việc thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật. Mỗi năm UBND tỉnh thường xuyên tổ chức ít nhất 02 Hội



Báo cáo viên Bộ Công an triển khai Luật Căn cước.

nghị triển khai các luật, nghị quyết mới được ban hành, tại các hội nghị này đội ngũ Báo cáo viên không chỉ được cập nhật kiến thức mới mà còn được tiếp thu các kỹ năng phổ biến, giáo dục pháp luật từ các Báo cáo viên Trung ương. Các sở, ngành cũng triển khai nhiều các hội nghị để phổ biến các luật, nghị quyết mới như: Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở, Luật Phòng chống bạo lực gia đình; Luật Đất đai, Luật Căn cước, Luật Nhà ở (sửa đổi)... đây là điều rất cần thiết cho việc triển khai nhiệm vụ của đội ngũ Báo cáo viên.

Đối với Sở Tư pháp, cũng thường xuyên tổ chức tập huấn kỹ năng, nghiệp vụ và cập nhật kiến thức pháp luật cho đội ngũ này, đơn cử như ngày 12 tháng 6 năm 2024, Sở Tư pháp đã tổ chức hội nghị tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật về phòng, chống tham nhũng và nghiệp vụ phổ biến giáo dục pháp luật và cập nhật kiến thức pháp luật mới ban hành đối với Luật Đất đai năm 2024 cho toàn bộ đội ngũ Báo cáo viên pháp luật tỉnh và Báo cáo viên pháp luật cấp huyện. Tại hội nghị Báo cáo viên Trung ương là những chuyên gia hàng đầu trong các lĩnh vực này đã triển khai đầy đủ và có nhiều phân tích các nội dung chuyên môn để cho các đại biểu dễ dàng tiếp cận.

Không những vậy, Sở Tư pháp còn phát hành những đề cương tuyên truyền về các luật mới để cấp phát cho các Báo cáo viên làm tài liệu tuyên

(Xem tiếp trang 11)

GIẢI PHÁP TRIỂN KHAI HIỆU QUẢ CÁC MÔ HÌNH VỀ PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN HOÀNG HÓA

Vương Liên

Phó Trưởng phòng Tư pháp huyện Hoàng Hóa

Những năm gần đây, công tác Phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn huyện Hoàng Hóa đạt được nhiều kết quả nổi bật, đáng ghi nhận, nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân trên địa bàn huyện được nâng lên.

Luật phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2012 ra đời đã tạo nên những chuyển biến tích cực trong công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn huyện Hoàng Hóa. Bên cạnh các hình thức tuyên truyền truyền thống như tuyên truyền trực tiếp, tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh cơ sở, tuyên truyền trên Cổng/Trang thông tin điện tử, UBND huyện Hoàng Hóa đã chỉ đạo Phòng Tư pháp - cơ quan Thường trực của Hội đồng phối hợp, phổ biến giáo dục pháp luật tham mưu, thực hiện đổi mới hình thức nội dung tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, trong đó nổi bật nhất là hình thức tuyên truyền, pháp luật thông qua mô hình phổ biến, giáo dục pháp luật.

Trong những năm qua, hoạt động của các mô hình câu lạc bộ (CLB) tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở đã trở thành một trong những kênh thông tin quan trọng trong công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL), nâng cao nhận thức của Nhân dân chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước và những quy định của địa phương, góp phần đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

Nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật cho Nhân dân gắn với việc xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu và thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương. Từ những nội



Hoạt động tuyên truyền tại mô hình phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn huyện Hoàng Hóa.

dung cần thiết trong công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và hòa giải ở cơ sở huyện Hoàng Hóa đã chỉ đạo thành lập các mô hình “Câu lạc bộ tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật”, nhằm đa dạng hóa công tác PBGDPL trên địa bàn huyện.

Sau khi đi vào hoạt động, đến nay trên địa bàn huyện có 15 mô hình phổ biến giáo dục pháp luật được triển khai hoạt động tại các xã, thị trấn. Các mô hình CLB đã tổ chức tuyên truyền nhiều nội dung cụ thể như: “Gia đình phát triển bền vững nuôi dạy con tốt”; “Làng quê an toàn cho phụ nữ và trẻ em”, “Cựu chiến binh với pháp luật”, “CLB nông dân với pháp luật”... tích cực tuyên truyền, PBGDPL thu hút nhiều đối tượng tham gia.

Hằng tháng, Ban chủ nhiệm CLB đều phân công các thành viên tham gia tổ hòa giải, tổ tuyên truyền các văn bản quy phạm pháp luật, tham gia

các lớp, tập huấn nâng cao kỹ năng hòa giải, kỹ năng tiếp xúc, kỹ năng giải quyết, tìm hiểu nguyên nhân các vụ việc gây mâu thuẫn, tranh chấp trong Nhân dân và đề xuất các giải pháp giải quyết theo quy định của pháp luật. Thông qua các hoạt động tuyên truyền, nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật của Nhân dân ngày càng được nâng cao, hình thành dần thói quen “Sống, làm theo Hiến pháp và Pháp luật”, góp phần ổn định tình hình chính trị và trật tự an toàn ở địa phương, đồng thời tác động tích cực đến phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” và xây dựng nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu trên địa bàn huyện.

Từ hiệu quả thiết thực của mô hình mang lại, năm 2024 huyện tăng cường công tác chỉ đạo tiếp tục nâng cao chất lượng mô hình CLB tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật, nhiều xã đã có thành tích xuất sắc tiêu biểu trong hoạt động của mô hình trong công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật và hòa giải cơ sở đến với Nhân dân,



Lễ ra mắt Câu lạc bộ “Cụt chiến binh với pháp luật” thôn Tây Phúc, xã Hoàng Quỳ, huyện Hoàng Hóa.

đồng thời nhân rộng các mô hình CLB hoạt động hiệu quả, góp phần nâng cao nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật trong Nhân dân.

Qua hoạt động của mô hình, góp phần thực hiện hiệu quả việc giữ gìn an ninh trật tự tại địa phương và tiêu chí 18 về hệ thống chính trị và tiếp cận pháp luật của Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới trên địa bàn./.

THANH HÓA QUAN TÂM NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG... (Tiếp theo trang 9)

truyền. Các nội dung về tuyên truyền pháp luật, về kỹ năng tuyên truyền cũng được đăng tải trên Trang thông tin điện tử phổ biến, giáo dục pháp luật của tỉnh, đây là nguồn tài liệu được phát hành rộng rãi, tạo điều kiện cho các Báo cáo viên tiếp cận và đảm bảo năng lực phổ biến, giáo dục pháp luật cho các Báo cáo viên.

Với sự quan tâm của các cấp, các ngành, các đơn vị cùng sự nỗ lực của đội ngũ Báo cáo viên trên địa bàn toàn tỉnh, đây sẽ là nguồn lực lớn đáp ứng tốt nhu cầu công cuộc truyền tải pháp luật vào cuộc sống, tạo điều kiện để Nhân dân được tiếp cận các quy định pháp luật được đầy đủ và hiệu quả và thuận lợi, qua đó góp phần nâng cao nhận thức pháp luật



Báo cáo viên đến từ Học viện cán bộ quản lý xây dựng và đô thị, Bộ Xây dựng truyền đạt nội dung Luật Nhà ở (sửa đổi).

của Nhân dân, đảm bảo cán bộ và Nhân dân cùng sống và làm việc theo Hiến pháp và Pháp luật./.

SỞ TƯ PHÁP THANH HÓA: ĐẨY MẠNH CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP PHIẾU LÝ LỊCH TƯ PHÁP TẠO THUẬN LỢI CHO NGƯỜI DÂN VÀ DOANH NGHIỆP

Phòng Hành chính tư pháp

Phiếu lý lịch tư pháp là phiếu có giá trị chứng minh cá nhân có hay không có án tích; bị cấm hay không bị cấm đảm nhiệm chức vụ, thành lập, quản lý doanh nghiệp, hợp tác xã trong trường hợp doanh nghiệp, hợp tác xã bị Tòa án tuyên bố phá sản.

Trong những năm gần đây, nhu cầu cấp phiếu lý lịch tư pháp (LLTP) ở Thanh Hóa ngày càng tăng, mục đích cấp phiếu LLTP rất đa dạng (để xuất khẩu lao động ở nước ngoài, bổ sung hồ sơ tuyển dụng, cấp các chứng chỉ hành nghề...). Theo số liệu thống kê của Sở Tư pháp, số lượng hồ sơ yêu cầu cấp phiếu LLTP tăng dần theo năm, nếu như năm 2021, Sở Tư pháp đã phối hợp với các cơ quan xác minh, cấp 24.992 phiếu LLTP thì đến năm 2023, đã cấp gần 50.000 phiếu LLTP, thời điểm đầu năm 2024, nhu cầu cấp phiếu LLTP tăng cao hơn so với cùng kỳ năm 2023. Tính đến ngày 30/6/2024, Sở Tư pháp đã tiếp nhận và cấp 25.668 phiếu LLTP.

Để đáp ứng yêu cầu cấp phiếu LLTP ngày càng nhiều, Sở Tư pháp, đặc biệt là đội ngũ công chức được giao nhiệm vụ thực hiện công tác LLTP phải không ngừng cố gắng, nỗ lực; tích cực tham mưu cho UBND tỉnh thực hiện có hiệu quả Luật LLTP và các văn bản hướng dẫn thi hành; thực hiện nghiêm túc, kịp thời các văn bản, ý kiến chỉ đạo của Bộ Tư pháp, UBND tỉnh trong lĩnh vực LLTP; đẩy mạnh công tác tuyên truyền pháp luật về LLTP, nhất là các TTHC trong cấp phiếu LLTP để cá nhân, tổ chức nắm bắt, thuận tiện trong quá trình thực hiện. Đồng thời, tăng cường công tác xây dựng cơ sở dữ liệu LLTP; xây dựng quy chế phối hợp; tăng cường phối hợp, trao đổi với các cơ quan có



Bộ phận tiếp nhận hồ sơ LLTP tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa.

liên quan trong và ngoài tỉnh trong việc tra cứu, xác minh, cấp LLTP; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin, góp phần tăng tiện ích, giảm chi phí, tiết kiệm thời gian cho người dân khi thực hiện thủ tục cấp phiếu LLTP.

Từ khi thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 (Đề án 06) và Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 09/7/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính cấp Phiếu LLTP, tạo thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp, theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp, Sở Tư pháp đã tham mưu thực hiện tái cấu trúc quy trình cấp LLTP trực tuyến mức độ 4 (toàn trình), cắt giảm thành phần hồ

sơ yêu cầu cấp phiếu LLTP, phối hợp với Trung tâm Phục vụ hành chính công tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người dân thực hiện yêu cầu cấp Phiếu LLTP, thực hiện tích hợp, kết nối Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Hệ thống quản lý lý lịch tư pháp dùng chung. Việc kết nối, tích hợp các phần mềm điện tử đã góp phần tạo thuận lợi cho cán bộ công chức trong thực thi công vụ, cũng như tạo thuận lợi cho người dân trong việc kê khai, nộp hồ sơ yêu cầu cấp Phiếu LLTP.

Để tạo điều kiện thuận lợi cho công dân trong việc nộp hồ sơ yêu cầu cấp Phiếu LLTP, Sở Tư pháp đã triển khai nhiều phương thức để cá nhân, tổ chức thuận lợi trong việc nộp hồ sơ yêu cầu cấp Phiếu LLTP. Tại Thanh Hóa, hiện nay, công dân có thể trực tiếp đến Trung tâm Phục vụ hành chính công để nộp hồ sơ hoặc nộp hồ sơ và nhận kết quả Phiếu LLTP thông qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc nộp hồ sơ yêu cầu cấp Phiếu LLTP trực tuyến.

Với phương thức nộp hồ sơ và nhận kết quả cấp Phiếu LLTP thông qua dịch vụ bưu chính công ích hoặc nộp hồ sơ yêu cầu cấp Phiếu LLTP trực tuyến, công dân ở bất cứ nơi đâu đều có thể nộp hồ sơ yêu cầu cấp Phiếu LLTP. Về thành phần hồ sơ cũng đã được đơn giản hóa, chỉ gồm Tờ khai yêu cầu cấp Phiếu LLTP (theo mẫu); Bản sao Chứng minh nhân dân hoặc Thẻ căn cước hoặc Hộ chiếu của người được cấp Phiếu LLTP (Trường hợp nộp bản chụp thì phải xuất trình bản chính để đối chiếu); văn bản ủy quyền trong trường hợp ủy quyền cho người khác làm thủ tục yêu cầu cấp Phiếu LLTP số 1 (trường hợp người được ủy quyền là cha, mẹ, vợ, chồng, con của người ủy quyền thì không cần văn bản ủy quyền). Văn bản ủy quyền phải được công chứng, chứng thực theo quy định của pháp luật Việt Nam (Đối với cá nhân yêu cầu cấp Phiếu LLTP số 2 không được ủy quyền cho người khác làm thủ tục yêu cầu cấp Phiếu LLTP). Thời gian cấp phiếu cũng được rút ngắn còn 10 ngày. Đối với trường hợp người yêu cầu

cấp Phiếu LLTP là công dân Việt Nam đã cư trú ở nhiều nơi hoặc có thời gian cư trú ở nước ngoài, người nước ngoài, trường hợp phải xác minh về điều kiện đương nhiên được xóa án tích thì thời hạn không quá 15 ngày.

Đặc biệt, triển khai Chỉ thị số 23/CT-TTg, Sở Tư pháp đã tham mưu cho UBND tỉnh Thanh Hóa ban hành Kế hoạch số 161/KH-UBND ngày 22/7/2024 về việc thực hiện cấp Phiếu LLTP trên ứng dụng định danh và xác thực điện tử VNeID trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa. Theo đó, trong thời gian tới, người dân có thêm lựa chọn phương thức cấp Phiếu LLTP trên ứng dụng VNeID, với phương thức này thủ tục, cách thức nộp hồ sơ sẽ đơn giản hơn và đảm bảo tính chính xác, thời gian kê khai hồ sơ sẽ rút ngắn do các thông tin công dân phải kê khai sẽ được khai thác từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Đồng thời, việc cấp Phiếu LLTP trên VNeID sẽ góp phần đảm bảo cho công tác tiếp nhận, giải quyết hồ sơ kịp thời, thông suốt, đáp ứng yêu cầu của người dân, doanh nghiệp.

Trong thời gian tới, để công tác cấp phiếu LLTP đạt kết quả tốt hơn, Sở Tư pháp sẽ tiếp tục tăng cường tuyên truyền, phổ biến, khuyến khích người dân nộp hồ sơ cấp phiếu LLTP bằng hình thức trực tuyến, trên VNeID; quan tâm bố trí nguồn nhân lực, cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin để đáp ứng yêu cầu cấp Phiếu LLTP ngày càng tăng; đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, phối hợp với Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, các đơn vị có liên quan kết nối phần mềm điện tử quản lý LLTP với các phần mềm chuyên ngành, nhằm phục vụ tốt hơn nữa cho hoạt động xây dựng cơ sở dữ liệu LLTP, cấp Phiếu LLTP; tích cực phối hợp với các cơ quan Công an, Tòa án nhân dân, Thi hành án dân sự trong công tác trao đổi, xác minh thông tin, cấp Phiếu LLTP; hoàn thiện Cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp để sử dụng, khai thác, cấp phiếu LLTP cho tổ chức, cá nhân./.

CÔNG TÁC TRỢ GIÚP PHÁP LÝ TRONG TIẾN TRÌNH XÂY DỰNG VÀ HOÀN THIỆN NHÀ NƯỚC PHÁP QUYỀN XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM TRONG GIAI ĐOẠN MỚI

Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước
tỉnh Thanh Hóa

Trợ giúp pháp lý (TGPL) là việc cung cấp dịch vụ pháp lý miễn phí cho người được trợ giúp pháp lý trong vụ việc trợ giúp pháp lý theo quy định góp phần bảo đảm quyền con người, quyền công dân trong tiếp cận công lý và bình đẳng trước pháp luật. Thời gian qua, hoạt động TGPL đã thực sự đi vào đời sống, mang lại hiệu quả thiết thực, bảo vệ quyền và

lợi ích hợp pháp của người nghèo, các đối tượng chính sách, đối tượng yếu thế trong xã hội, thực hiện tốt chính sách giảm nghèo, an sinh xã hội, đền ơn đáp nghĩa của Đảng và Nhà nước, bảo đảm sự công bằng trong tiếp cận công lý, bình đẳng trước pháp luật, đóng góp vào việc xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa.

Hoạt động TGPL góp phần vào việc hoàn thiện hệ thống pháp luật Việt Nam. Thông qua tổ chức và hoạt động trợ giúp pháp lý đã phát hiện những vướng mắc, bất cập từ các quy định pháp luật, nhất là những quy định pháp luật liên quan đến người được TGPL như Luật Đất đai; Luật Hình sự, Luật Dân sự, Luật Hành chính, Luật Hôn nhân và gia đình, Luật Tố tụng Hình sự, Tố tụng Dân sự, tố tụng



Lễ ký kết Kế hoạch phối hợp về người thực hiện trợ giúp pháp lý trực tại Tòa án nhân dân trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

Hành chính; hệ thống các văn bản về trợ giúp pháp lý... để tham gia góp ý sửa đổi, bổ sung nhằm làm hoàn thiện hơn trong việc xây dựng cơ chế, chính sách và pháp luật.

Hoạt động TGPL góp phần đưa các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước được triển khai thực hiện trên thực tế. Tổ chức thực hiện các hoạt động TGPL cho người được trợ giúp pháp lý, đặc biệt là hoạt động truyền thông là quá trình hiện thực hóa các quy định pháp luật trên thực tế, là sự cụ thể hóa và triển khai các chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước đi vào thực tế cuộc sống. Hằng năm, Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước đã thực hiện truyền thông TGPL thông qua nhiều hình thức như: Tổ chức các đợt truyền thông TGPL tại các xã/thôn/bản,

vùng sâu, vùng xa, nơi có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn; biên soạn in ấn, phát hành các loại tờ gấp pháp luật, cẩm nang TGPL; phối hợp với Báo Thanh Hóa; tạp chí Người cao tuổi xây dựng các chuyên trang, chuyên mục thông tin về TGPL, TGPL cho người cao tuổi; phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh thực hiện các phóng sự về TGPL nhằm tuyên truyền cho Nhân dân biết về chính sách TGPL của Đảng và Nhà nước. Đồng thời tại các đợt truyền thông về TGPL, các Trợ giúp viên pháp lý đã trực tiếp giải đáp, tư vấn các vướng mắc pháp luật cho Nhân dân, qua đó để người dân nâng cao kiến thức pháp luật, từ đó có những hành vi, ứng xử đúng đắn, hạn chế khiếu nại, khiếu kiện không có căn cứ pháp luật, vượt cấp.

Hoạt động TGPL đã bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nhiều đối tượng được TGPL, thông qua việc thực hiện các vụ việc, đặc biệt là các vụ việc tham gia tố tụng. Trung bình mỗi năm Trung tâm TGPL thực hiện từ 800-900 vụ việc tham gia tố tụng cho 800-900 người thuộc diện được TGPL. Tất cả vụ việc TGPL hoàn thành đều được thẩm định, đánh giá đạt chất lượng từ khá trở lên, có nhiều vụ việc thành công, hiệu quả rõ rệt như: Người được TGPL được tuyên mức án nhẹ hơn hoặc chuyển tội danh, thay đổi khung hình phạt thấp hơn so với mức đề nghị của Viện kiểm sát Nhân dân; nhiều đối tượng được miễn trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt, được hưởng án treo, được trả tự do ngay tại phiên tòa... Qua đó, đã góp phần bảo vệ quyền con người, quyền

công dân, đảm bảo công bằng trong tiếp cận công lý và công bằng trong xét xử, tạo niềm tin của người dân nói chung và người được TGPL nói riêng vào tổ chức thực hiện TGPL cũng như đội ngũ người thực hiện TGPL.

Với việc ký kết Chương trình phối hợp người thực hiện TGPL trực tại các cơ quan tiến hành tố tụng trên địa bàn tỉnh, cùng với tính chất các quan hệ xã hội phát sinh ngày càng diễn biến phức tạp, dự báo nhu cầu TGPL của các đối tượng thuộc diện TGPL trong thời gian tới là rất lớn.

Để triển khai hiệu quả công tác TGPL, đáp ứng nhu cầu của người được TGPL trong thời gian tới, Trung tâm TGPL Nhà nước tỉnh Thanh Hóa tiếp tục đẩy mạnh hoạt động truyền thông về TGPL dưới nhiều hình thức; Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, người tiến hành tố tụng trong triển khai cơ chế người thực hiện TGPL trực tại tòa, tại cơ quan điều tra, trong giải thích, thông tin, thông báo về TGPL hoặc phối hợp với các cơ quan, tổ chức khác; Tăng cường đào tạo, tập huấn nâng cao kiến thức pháp luật và kỹ năng TGPL cho đội ngũ thực hiện TGPL; Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin vào hoạt động TGPL. Thực hiện tốt các giải pháp nêu trên sẽ góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác TGPL, đưa Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước trở thành một địa chỉ đáng tin cậy, là chỗ dựa vững chắc cho người được TGPL, góp phần xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới./.



Sở Tư pháp:

ĐẨY MẠNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH GẮN VỚI CHUYỂN ĐỔI SỐ

Nguyễn Oanh

Chánh Văn phòng Sở Tư pháp

Thời gian qua, Sở Tư pháp đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo triển khai đồng bộ công tác cải cách hành chính gắn với chuyển đổi số, phục vụ người dân, doanh nghiệp và đã đạt được nhiều kết quả quan trọng.

Năm 2023, Sở Tư pháp có tổng số điểm Chỉ số cải cách hành chính (CCHC) đạt 91.85/100 điểm, xếp thứ 3/20 sở, ban, ngành cấp tỉnh, là năm thứ 2 liên tiếp Sở Tư pháp duy trì trong nhóm các sở, ban, ngành cấp tỉnh dẫn đầu về chỉ số CCHC của tỉnh. Đây là minh chứng cho thấy sự nỗ lực, quyết tâm của Sở Tư pháp trong chỉ đạo thực hiện công tác CCHC nhằm xây dựng một nền hành chính tư pháp hiện đại, đồng bộ, gần dân; phục vụ người dân, doanh nghiệp ngày một tốt hơn, góp phần thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển.

Để đạt được những kết quả trên, Sở Tư pháp đã quyết liệt chỉ đạo đẩy mạnh CCHC gắn với chuyển đổi số, đề cao trách nhiệm người đứng đầu, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, tác phong, lễ lối làm việc của đội ngũ công chức, viên chức; xây dựng và phát triển chính quyền số, chuyển đổi số, tạo động lực mạnh mẽ cho phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh. Đặc biệt, Sở đã ban hành Kế hoạch về xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; đây là một trong những đột phá nhằm thúc đẩy tiến trình chuyển đổi số trong hoạt động của Sở Tư pháp.

Theo đó, Sở đã tập trung rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa các thành phần hồ sơ, rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính (TTHC); tăng cường số hóa hồ sơ, giấy tờ, cải tiến quy trình để đổi mới phương thức, lễ lối làm việc, tăng năng suất lao động; chú trọng nâng cao hiệu quả thực hiện việc cung cấp trực tuyến. Với mục tiêu các TTHC sẽ



Đồng chí Nguyễn Thị Oanh - Chánh Văn phòng Sở Tư pháp phát biểu tham luận về cải cách hành chính tại Hội nghị.

được giải quyết nhanh, rút ngắn thời gian giải quyết theo quy định, thực hiện công khai, minh bạch, tạo sự hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với việc giải quyết TTHC.

Sở Tư pháp đã triển khai nhiều giải pháp, trong đó thực hiện nghiêm các quy định của Trung ương, của tỉnh về trách nhiệm của người đứng đầu trong chỉ đạo thực hiện công tác CCHC, chuyển đổi số. Trên cơ sở chương trình, kế hoạch công tác của Bộ Tư pháp, của Tỉnh ủy, UBND tỉnh. Sở Tư pháp đã ban hành Kế hoạch để triển khai thực hiện, nội dung Kế hoạch đã xác định đầy đủ các nhiệm vụ CCHC, chuyển đổi số trên các lĩnh vực công tác, phù hợp với kế hoạch CCHC, chuyển đổi số của tỉnh, sát với tình hình thực tế của cơ quan; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng phòng, đơn vị, cá nhân thực hiện và yêu cầu kết quả đạt được, thời gian hoàn thành. Quan tâm bố trí nhân lực, nguồn lực, chỉ đạo đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông

tin, chuyển đổi số trong thực hiện CCHC. Nêu cao tinh thần trách nhiệm của công chức, viên chức Sở Tư pháp trong thực hiện CCHC. Xử lý nghiêm công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý có những hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực, gây cản trở, không thực hiện hoặc thực hiện không đúng quy trình về giải quyết TTHC.

Công tác thông tin, tuyên truyền CCHC luôn được Sở Tư pháp quan tâm thực hiện thường xuyên, với nội dung, hình thức tuyên truyền thiết thực và hiệu quả. Chú trọng tuyên truyền cho người dân tiếp cận các dịch vụ công thông qua việc hướng dẫn, hỗ trợ tạo tài khoản, hướng dẫn sử dụng TTHC trên cổng dịch vụ công trực tuyến và trên VNeID. Đồng thời, tích cực tuyên truyền thông qua tờ rơi, áp phích và clip hướng dẫn sử dụng phần mềm dịch vụ công trực tuyến để hỗ trợ công dân, tổ chức tiếp cận thực hiện TTHC bằng hình thức trực tuyến. Qua đó đã góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người dân, xã hội và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức về vai trò, tầm quan trọng của CCHC gắn với chuyển đổi số đối với sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Trong 06 tháng đầu năm 2024, Sở Tư pháp đã trình Chủ tịch UBND tỉnh ban hành 12 Quyết định công bố danh mục 59 TTHC được sửa đổi, bổ sung thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp, UBND cấp huyện và UBND cấp xã trong lĩnh vực tư pháp. Toàn bộ TTHC trong lĩnh vực tư pháp thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp, UBND cấp huyện, UBND cấp xã được cập nhật, công khai đầy đủ, kịp thời, đảm bảo tính hệ thống, minh bạch, dễ tra cứu, sử dụng, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân tra cứu, thực hiện TTHC. Đăng tải nội dung của 125 TTHC (49 TTHC trực tuyến một phần và 76 TTHC trực tuyến toàn trình) trên Trang Thông tin điện tử của Sở Tư pháp và Cổng dịch vụ công trực tuyến của tỉnh. Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ trong Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030” (Đề án 06). Hướng dẫn UBND các huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện liên thông 02 nhóm TTHC gồm: Đăng ký khai sinh, đăng ký thường trú, cấp thẻ BHYT cho trẻ em dưới 6 tuổi và Đăng ký khai tử, xóa đăng ký thường trú, hỗ trợ chi phí mai táng, trợ

cấp mai táng. Tiếp nhận và giải quyết 32.621 hồ sơ TTHC, số lượng hồ sơ được giải quyết trước hạn và đúng hạn đạt 100%; tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến đạt trên 90%.

Ngoài ra, nhằm nâng cao hiệu quả công tác giải quyết TTHC gắn với chuyển đổi số, Sở Tư pháp đã phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện việc tích hợp, chia sẻ dữ liệu phục vụ cho cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh, khai thác triệt để thông tin, dữ liệu đã có từ các cơ sở dữ liệu quốc gia. Thực hiện kết nối, chia sẻ hiệu quả dữ liệu giữa các cơ quan nhà nước, tạo dữ liệu mở phục vụ phát triển kinh tế số, xã hội số. Phối hợp với cơ quan đơn vị liên quan triển khai thực hiện dự án số hóa dữ liệu hộ tịch, số hóa toàn bộ dữ liệu hộ tịch tại các huyện: Quảng Xương, Thọ Xuân và Bá Thước. Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn và thực hiện giải quyết yêu cầu cấp Phiếu lý lịch tư pháp trên ứng dụng VNeID kể từ ngày 01/7/2024.

Để phát huy những kết quả đã đạt được, trong thời gian tới, Sở Tư pháp tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, kịp thời các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về công tác CCHC. Trong đó, tập trung đẩy mạnh CCHC gắn với chuyển đổi số, trọng tâm là cắt giảm TTHC, nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến, tăng mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp, lấy người dân, doanh nghiệp là chủ thể, trung tâm để phục vụ. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao đạo đức, văn hóa công vụ của cán bộ, công chức, viên chức. Đa dạng hóa cách thức truyền thông, để cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân được tiếp cận các thông tin về CCHC, đặc biệt là những hiệu quả tích cực mà CCHC mang lại, những cách thức mà người dân có thể đồng hành cùng với cơ quan hành chính nhà nước trong việc nâng cao hiệu quả công tác CCHC như: Sử dụng dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ thanh toán trực tuyến...; Tăng cường phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan, bảo đảm sự thông suốt trong quá trình giải quyết các TTHC. Quyết tâm đưa công tác CCHC, chuyển đổi số của Sở, ngành Tư pháp tiếp tục đi vào chiều sâu, toàn diện, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, chuyên nghiệp; nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ hành chính công theo hướng hiện đại, nhanh chóng, thuận tiện, phục vụ Nhân dân./.

HUYỆN HÀ TRUNG

NỖ LỰC VỀ ĐÍCH NÔNG THÔN MỚI

Phòng Tư pháp huyện Hà Trung

Về Hà Trung những ngày này, dễ dàng cảm nhận sự thay da đổi thịt, sự khởi sắc trên khắp làng trên, xóm dưới, khắp các địa phương. Các xã, thị trấn trên địa bàn huyện hào hứng ra quân làm đường giao thông nông thôn, lắp điện chiếu sáng, vệ sinh môi trường đường làng, ngõ xóm và trồng hoa dọc các tuyến đường. Các tầng lớp Nhân dân phấn khởi, tích cực tham gia vào công cuộc xây dựng nông thôn mới, đời sống mới.

Năm 2011, khi bắt tay vào thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia XDNTM, huyện Hà Trung mới đạt bình quân 4,63 tiêu chí/xã. Huyện đã huy động cả hệ thống chính trị vào cuộc để chung tay XDNTM với bước đi, lộ trình cụ thể, bằng nhiều cách thức khác nhau trên tinh thần linh hoạt, thiết thực gắn với thực tiễn, phù hợp với điều kiện của từng địa bàn, cơ sở và tình hình chung của huyện.

Cùng với các chính sách của Trung ương, của tỉnh, huyện đã ban hành các cơ chế hỗ trợ như: Hỗ trợ chuyển đổi cơ cấu cây trồng, xây dựng trường chuẩn quốc gia; hỗ trợ xây dựng các mô hình sản xuất; nhà màng, nhà lưới; hỗ trợ làm đường giao thông, kênh mương nội đồng; xây dựng mới nhà văn hóa thôn... Đặc biệt, với việc ban hành Nghị quyết số 13-NQ/HU của Ban Thường vụ huyện ủy về “Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đảng đối với vận động Nhân dân tham gia hiến đất mở rộng đường giao thông nông thôn trên địa bàn huyện” đã khuyến khích, kích cầu các địa phương và người dân tích cực chung tay XDNTM.

Xác định phát triển sản xuất, nâng cao thu nhập cho người dân, giảm nghèo nhanh và bền vững, không ai bị bỏ lại phía sau là một trong những nội dung cốt yếu, quan trọng nhất của



Xã Hà Ngọc, huyện Hà Trung về đích Nông thôn mới năm 2023.

Chương trình XDNTM. Huyện đã chú trọng thực hiện nhóm giải pháp về sản xuất và nâng cao thu nhập; đẩy mạnh tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị sản phẩm hàng hóa đáp ứng nhu cầu thị trường, trong đó ưu tiên tích tụ, tập trung 634,34ha đất, hình thành các mô hình sản xuất nông nghiệp tập trung, quy mô lớn, ứng dụng công nghệ cao, gắn với liên kết bao tiêu sản phẩm...

Bên cạnh đó, huyện cũng chủ trương đẩy mạnh phát triển công nghiệp, tiểu - thủ công nghiệp, ngành nghề nông thôn nhằm giải quyết việc làm tại chỗ cho lao động địa phương. Đồng thời, có cơ chế hỗ trợ thu hút đầu tư và phát triển mới doanh nghiệp, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp phát triển sản xuất, kinh doanh. Đến nay, trên địa bàn huyện đã có hơn 400 doanh nghiệp đang hoạt động, góp phần giải quyết việc làm cho hàng chục nghìn lao động với thu nhập ổn định từ 5 - 10 triệu/người/tháng. Nhờ đó, năm 2023, thu nhập bình quân đầu người toàn huyện đạt 53,68 triệu đồng; tỷ lệ hộ nghèo giảm xuống còn 2,28%.

Kinh tế phát triển, tạo điều kiện để huyện Hà Trung huy động các nguồn lực đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng nông thôn. Ngoài nguồn lực từ

ngân sách Nhà nước, huyện đã chỉ đạo các xã, thôn huy động thêm các nguồn lực khác, đặc biệt là nguồn lực trong cộng đồng dân cư, doanh nghiệp, con em xa quê thành đạt để đầu tư XDNTM. Từ năm 2011 đến 2023, tổng nguồn vốn huy động cho XDNTM của huyện đạt hơn 12.000 tỷ đồng.

Huyện đã đầu tư nâng cấp, xây mới được 20,6km đường huyện, 65,85km đường trục xã, liên xã; 83,13km đường trục thôn, liên thôn, 85,94km đường ngõ xóm; 87,19km đường trục chính nội đồng; kiên cố hóa thêm 168km kênh mương; nâng cấp, xây mới nhiều công trình trường học. Đến nay, toàn huyện có 183 trạm biến áp, các công trình điện trung áp, hạ áp đảm bảo thông số kỹ thuật, an toàn cấp điện cho 100% số hộ dân trên địa bàn. 100% trường học đạt cơ sở vật chất theo quy định; trong đó, có 58/70 trường đạt chuẩn quốc gia ở 4 cấp học (mầm non, tiểu học, THCS, THPT), đạt tỷ lệ 80,55%; trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên đạt kiểm định chất lượng giáo dục mức độ 2. Số xã, thị trấn được công nhận đạt chuẩn quốc gia về y tế đạt 100%, tỷ lệ người dân tham gia BHYT đạt 93,1%...

Trong quá trình XDNTM, các thiết chế văn hóa, thể thao từ huyện đến cơ sở được đầu tư đồng bộ, đạt chuẩn, các giá trị văn hóa truyền thống của địa phương được gìn giữ, bảo tồn và phát huy. Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng văn hóa” gắn với XDNTM, đô thị văn minh phát triển sâu rộng; bình quân hằng năm có trên 85% gia đình đạt danh hiệu “Gia đình văn hóa”, hơn 90% khu dân cư được công nhận danh hiệu văn hóa, 100% cơ quan, đơn vị đạt danh hiệu văn hóa. Phong trào thể dục - thể thao phát triển mạnh, số người tham gia tập luyện thể dục thể thao thường xuyên đạt khoảng 60%; tỷ lệ gia đình thể thao đạt 50%...

Qua chương trình XDNTM, công tác bảo vệ môi trường, xây dựng cảnh quan nông thôn xanh - sạch - đẹp trên địa bàn huyện đã có chuyển biến căn bản. Theo đó, huyện đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, xã, thị trấn tăng cường thu



Huyện Hà Trung nỗ lực về đích nông thôn mới năm 2024.

gom rác, xử lý môi trường. Tỷ lệ chất thải rắn sinh hoạt được thu gom, xử lý đạt tỷ lệ 95,6%; có 69,7% số hộ dân sử dụng nước sạch theo quy chuẩn. Trên địa bàn huyện có 6 đơn vị cung cấp nước sạch tập trung, cung cấp nước sinh hoạt cho 13.729 hộ dân, đạt tỷ lệ 40,4%...

Cùng với việc xây dựng xã đạt chuẩn NTM, huyện Hà Trung luôn quan tâm duy trì, nâng cao chất lượng các tiêu chí gắn với xây dựng xã NTM nâng cao, NTM kiểu mẫu. Đến nay, toàn huyện có 19/19 xã đạt chuẩn NTM, 3 xã đạt chuẩn NTM nâng cao, 01 xã đạt NTM kiểu mẫu, thị trấn Hà Trung đạt chuẩn đô thị văn minh, huyện Hà Trung đạt 9/9 tiêu chí huyện NTM. Huyện đã hoàn thiện hồ sơ trình các cấp có thẩm quyền thẩm định và công nhận huyện đạt chuẩn huyện nông thôn mới năm 2023.

Phát huy kết quả đạt được, Hà Trung tiếp tục nâng cao tinh thần đoàn kết, quyết liệt, chủ động, sáng tạo, khơi dậy ý chí, khát vọng phát triển; tiếp tục bám sát các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ trọng tâm, các khâu đột phá, lựa chọn những thế mạnh để tập trung đầu tư phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn. Những kết quả đạt được trong XDNTM sẽ là tiền đề vững chắc, tạo động lực mạnh mẽ để Hà Trung đạt ra mục tiêu phấn đấu xây dựng huyện đạt chuẩn NTM nâng cao và đến năm 2030 đạt đô thị loại IV theo mục tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện nhiệm kỳ 2020-2025 đã đề ra”.

THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP XÂY DỰNG NGUỒN NHÂN LỰC LÀM CÔNG TÁC THAM MƯU XÂY DỰNG PHÁP LUẬT TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH THANH HÓA

Vũ Bình

Phòng Xây dựng và Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật

Trong thời gian qua, các cấp, các ngành đã lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới; cùng với sự phát triển của kinh tế - xã hội cả nước nói chung và trên địa bàn tỉnh nói riêng; sự hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng trên tất cả các lĩnh vực, việc phát triển nguồn nhân lực làm công tác tham mưu xây dựng pháp luật ngày càng được quan tâm củng cố cả về số lượng và chất lượng để đáp ứng được vai trò, vị trí và tầm quan trọng của công tác này.

Theo báo cáo của các sở, ban, ngành cấp tỉnh, cho thấy tính đến ngày 30/6/2023, tổng số nguồn nhân lực làm công tác tham mưu xây dựng pháp luật tại cấp tỉnh có 220 người, gồm 112 nam và 108 nữ. Về trình độ chuyên môn 100% có trình độ đại học và sau đại học, trong đó có: 77 người có trình độ Đại học Luật trở lên (chiếm tỷ lệ 35%), 143 đại học chuyên ngành khác (chiếm tỷ lệ 65%). Về trình độ ngoại ngữ: có 02 người có trình độ đại học (chiếm tỷ lệ 0,91%), có 75 người đạt bậc 1-2 khung 6 bậc (chiếm tỷ lệ 34%), 143 người đạt bậc 3-4 khung bậc 6 (chiếm tỷ lệ %). Về trình độ Tin học: có 193 người đạt kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản (chiếm tỷ lệ 87,7%), có 25 người đạt kỹ năng sử dụng thông tin nâng cao (chiếm tỷ lệ 12,3%). Về kinh nghiệm trong lĩnh vực xây dựng pháp luật: có 112 người trên 10 năm (chiếm tỷ lệ 51%), 79 người từ 5-10 năm (chiếm tỷ lệ 35%), 29 người dưới 5 năm (chiếm tỷ lệ 14%).



Toàn cảnh Hội nghị bồi dưỡng về soạn thảo, ban hành, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa Văn bản quy phạm pháp luật.

Qua đó cho thấy, trong thời gian qua đội ngũ nguồn nhân lực thực hiện công tác tham mưu xây dựng pháp luật trên địa bàn tỉnh khá dồi dào, số lượng ngày càng phát triển, đặc biệt nguồn nhân lực được đào tạo bài bản về chuyên môn, nghiệp vụ, tối thiểu có trình độ cử nhân, có một số cán bộ có trình độ sau đại học, đồng thời đạt chuẩn về ngoại ngữ, tin học và phần lớn đều có kinh nghiệm trong công tác tham mưu xây dựng pháp luật.

Với hệ thống nguồn nhân lực dồi dào đã góp phần to lớn trong việc xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật trên địa bàn tỉnh. Trong thời gian qua UBND tỉnh đã kịp thời ban hành và tham mưu HĐND tỉnh ban hành các văn bản QPPL quy định chi tiết nội dung được Luật hoặc Nghị quyết của Quốc hội giao đảm bảo theo đúng tiến độ. Hệ thống văn bản QPPL đã góp phần điều chỉnh các mặt của đời sống - xã hội, được triển khai thực hiện thống nhất từ cấp tỉnh đến cấp xã, đồng thời có tác động rất lớn,

tạo ra hành lang pháp lý trong việc bảo đảm hiệu quả hoạt động của bộ máy nhà nước, góp phần không nhỏ trong công cuộc nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước ở địa phương.

Bên cạnh việc xây dựng, ban hành văn bản thì nguồn nhân lực làm công tác xây dựng pháp luật cũng đã tích cực, chủ động trong việc thực hiện kiểm tra, rà soát hệ thống văn bản QPPL trên địa bàn tỉnh, nhằm kịp thời phát hiện những văn bản có nội dung mâu thuẫn, chồng chéo hoặc không còn phù hợp để đề xuất kiến nghị xử lý, đảm bảo tính thống nhất, tính khả thi của hệ thống pháp luật.

Tuy nhiên, *bên cạnh kết quả đạt được trên, nguồn nhân lực làm công tác tham mưu xây dựng pháp luật còn những tồn tại, hạn chế:*

Theo quy định tại Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, và tổ chức bộ máy pháp chế thì cán bộ pháp chế là lực lượng chủ yếu, đóng vai trò quan trọng trong công tác xây dựng pháp luật. Tuy nhiên, sau hơn 10 năm thi hành thì việc thành lập, củng cố, kiện toàn tổ chức pháp chế trên địa bàn tỉnh chưa được thực hiện (tính đến nay tỉnh Thanh Hóa chỉ có 02 đơn vị có Phòng pháp chế là Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, có 02 đơn vị bố trí công chức chuyên trách làm công tác pháp chế là: Sở Giáo dục và Đào tạo và Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Các đơn vị còn lại, công tác pháp chế do một số cán bộ, công chức ở Văn phòng hoặc phòng Thanh tra kiêm nhiệm) do việc thực hiện chủ trương của Đảng về tinh giản biên chế, sắp xếp tổ chức bộ máy tại Nghị quyết số 39-NQ/TW, Nghị quyết số 18-NQ/TW. Dẫn đến chủ yếu cán bộ thực hiện xây dựng pháp luật tại các sở, ban, ngành cũng đều là kiêm nhiệm (ở tất cả các phòng, ban) không đáp ứng tiêu chuẩn của cán bộ pháp chế nên dẫn đến chất lượng tham mưu, ban hành một số văn bản chưa đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Và hiện nay, Sở Tư pháp đang phải đảm nhiệm vai trò làm

công tác pháp chế chung cho UBND tỉnh, dẫn đến tình trạng quá tải trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Sở Tư pháp; Đội ngũ làm công tác xây dựng pháp luật hầu hết là kiêm nhiệm, thường xuyên có sự biến động phần nào ảnh hưởng đến chất lượng, hiệu quả công tác xây dựng pháp luật. Công tác tham mưu còn hạn chế. Việc chỉ đạo triển khai thực hiện công tác xây dựng pháp luật tại một số cơ quan chuyên môn chưa sâu sát, chưa quyết liệt nên chất lượng, hiệu quả chưa cao...

Để tiếp tục nâng cao chất lượng của đội ngũ làm công tác tham mưu xây dựng pháp luật trên địa bàn tỉnh, cần tập trung thực hiện tốt một số giải pháp:

Một là, các cơ quan, đơn vị cần nhận thức rõ vai trò của công tác tham mưu, xem đó là điều kiện tiên quyết, từ đó đưa ra những giải pháp cụ thể, thiết thực để tạo điều kiện, cơ chế, chính sách, nhằm hạn chế tiêu cực và phát huy những yếu tố tích cực, qua đó nâng cao chất lượng công tác tham mưu xây dựng pháp luật hiện nay.

Hai là, tiếp tục nâng cao năng lực, trình độ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác tham mưu xây dựng pháp luật tại các cấp, các ngành.

Ba là, hoàn thiện đội ngũ làm công tác pháp chế theo quy định tại Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ và Nghị định số 56/2024/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04 tháng 7 năm 2011 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế.

Thực hiện được các giải pháp trên, nhằm đảm bảo trong thời gian tới có đội ngũ thực hiện tham mưu xây dựng pháp luật vững vàng chuyên môn, kỹ năng và nghiệp vụ, đáp ứng được yêu cầu, bối cảnh công tác tham mưu xây dựng pháp luật trong giai đoạn mới./.

GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CÔNG TÁC PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT TRONG NHÀ TRƯỜNG

Đồng chí **Bùi Thị Thanh**

Phó Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo

Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) trong nhà trường là một bộ phận không thể tách rời của công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho học sinh, sinh viên và luôn giữ vai trò quan trọng trong việc hình thành ý thức pháp luật, xây dựng văn hóa pháp lý trong cán bộ quản lý, giáo viên và học sinh, giúp cho các thành viên của nhà trường mà đặc biệt là thế hệ trẻ có hành vi xử sự hợp pháp khi tham gia vào các quan hệ xã hội, đồng thời là cơ sở để các em sử dụng pháp luật trong việc bảo vệ quyền lợi hợp pháp của bản thân và người khác. Điều này tạo ra nếp sống pháp luật trong các cộng đồng dân cư nói chung và các thế hệ học sinh nói riêng góp phần vào việc xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện.

Hằng năm, vào đầu năm học Sở Giáo dục và Đào tạo đã chỉ đạo các cơ sở giáo dục xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện PBGDPL của đơn vị, kết quả: 100% cơ sở giáo dục đã xây dựng kế hoạch và thực hiện PBGDPL định kỳ tháng, quý, năm cho cán bộ, giáo viên và học sinh; Mỗi năm có trên 2.000 lượt đơn vị đã triển khai chương trình PBGDPL định kỳ theo các chủ điểm như Ngày pháp luật, hưởng ứng tháng cao điểm về An toàn giao thông, phòng, chống ma túy, mại dâm, HIV/AIDS, cuộc thi tìm hiểu pháp luật... thu hút hàng chục nghìn học sinh tham gia, có trên 60.000 tiết học lồng ghép các nội dung pháp luật vào các môn học liên quan và gần 700 cán bộ, giáo viên được tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ



Tuyên truyền kiến thức pháp luật cho cán bộ, giáo viên và học sinh Trường THPT Hậu Lộc, xã Phú Lộc.

PBGDPL. Công tác kiểm tra, giám sát giáo dục pháp luật được thực hiện định kỳ và thực hiện lồng ghép trong kiểm tra chuyên môn...

Nhìn chung, công tác PBGDPL trong ngành giáo dục ngày càng đi vào nền nếp; chất lượng, hiệu quả từng bước được nâng lên từ công tác lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, sơ kết, tổng kết đến việc củng cố đội ngũ làm công tác PBGDPL cũng như nội dung, hình thức PBGDPL. Đặc biệt, công tác chỉ đạo, hướng dẫn đã

tập trung chỉ đạo đổi mới nội dung, phương pháp, hình thức giáo dục pháp luật thông qua việc lồng ghép, cập nhật nội dung pháp luật vào các môn học như GDCD, GDKT và PL, Lịch sử, Địa lý... Các cơ sở giáo dục đã hướng dẫn học sinh tự học, tự nghiên cứu, khám phá kiến thức pháp luật từ các nguồn tài liệu và thực tiễn đời sống. Công tác kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh, chủ động, linh hoạt trong việc lựa chọn, xây dựng nội dung giáo dục ngoài giờ lên lớp để tổ chức giảng dạy pháp luật cho học sinh phù hợp với đặc điểm và nhu cầu học sinh từng vùng miền. Hàng loạt các kỹ năng đã được học sinh lĩnh hội và áp dụng như: Kỹ năng phòng chống xâm hại, tự bảo vệ bản thân, phòng, chống bạo lực học đường,...

Bên cạnh kết quả đạt được, công tác PBGDPL trong nhà trường vẫn còn có những tồn tại, hạn chế như hoạt động PBGDPL ở một số đơn vị còn chưa có tính xuyên suốt hệ thống; tính chủ động, linh hoạt chưa cao còn thụ động chờ chỉ đạo của

cấp trên, nội dung PBGDPL có đôi khi còn nặng kiến thức, chưa thực sự chú trọng trang bị kỹ năng thực hiện pháp luật cho học sinh... Để phát huy kết quả đạt được của công tác PBGDPL và khắc phục những hạn chế, tồn tại, trong thời gian tới ngành giáo dục cần tập trung thực hiện các nội dung sau:

1. *Tiếp tục nâng cao hơn nữa nhận thức, đổi mới tư duy đối với công tác PBGDPL trong nhà trường.* Đổi mới tư duy nhận thức của các cấp, các ngành mà đầu tiên là tư duy của các nhà quản lý giáo dục đối với PBGDPL trong nhà trường là việc làm có ý nghĩa chiến lược khởi đầu cho sự phát triển đi lên của giáo dục tỉnh nhà. Các hoạt động PBGDPL trong nhà trường cần hướng tới mục đích tạo chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức, ý thức tuân thủ, chấp hành, tự giác học tập, tìm hiểu pháp luật, xây dựng lối sống và làm việc theo pháp luật của cán bộ, công chức, viên chức, nhà giáo, người lao động, người học.

2. *Không ngừng đổi mới nội dung, hình thức, phương pháp PBGDPL trong nhà trường theo hướng thiết thực, hiệu quả, phù hợp với từng đối tượng giáo dục.* Thực hiện hiệu quả công tác giáo dục pháp luật cần được bắt đầu từ việc xây dựng, triển khai chương trình, kế hoạch phổ biến giáo dục pháp luật phù hợp với tâm sinh lý và lứa tuổi của người học. Chương trình giáo dục cần được triển khai chi tiết, cụ thể dưới các hình thức đa dạng và phong phú, đồng thời quá trình triển khai phải gắn với quá trình kiểm tra, kiểm soát, đánh giá kịp thời. Nội dung giáo dục cần hướng tới việc lựa chọn những nội dung có ý nghĩa đối với bản thân học sinh trong đời sống hiện tại và tương lai cho họ, trang bị các phẩm chất và năng lực cần thiết để hành động tích cực và kiểm chế không thực hiện những điều pháp luật cấm, tham gia tích cực vào các phong trào đấu tranh phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật.

3. *Thường xuyên quan tâm đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ làm công tác PBGDPL trong nhà trường.* Để nâng cao chất lượng PBGDPL trong nhà trường cần thường xuyên bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trường học

đáp ứng yêu cầu đặt ra trong thực tiễn. Ngoài kỹ năng phổ biến kiến thức pháp luật, cần chú trọng cả kỹ năng hướng dẫn thực hiện pháp luật, nhận diện hành vi vi phạm pháp luật... cho học sinh.

4. *Nâng cao hơn nữa hiệu quả công tác phối hợp với các sở, ngành có liên quan đối với PBGDPL trong nhà trường.* Nội dung phối hợp cần chú trọng việc xây dựng và phát huy hiệu quả các mô hình về đảm bảo ANTT trường học như: “Học sinh tự quản về an ninh, trật tự”, “Nhà trường an toàn không có ma túy”, “Trường học an toàn về an ninh trật tự - Trật tự an toàn giao thông và phòng cháy chữa cháy”... Kết hợp giáo dục pháp luật với giáo dục kỹ năng sống, giáo dục truyền thống... xây dựng thói quen văn hóa ở học sinh, từ đó mà xây dựng trật tự pháp luật trong xã hội. Phát huy vai trò chủ động, tích cực, tính tự giác và trách nhiệm nêu gương của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ sở giáo dục trong việc tích cực, chủ động học tập, tìm hiểu pháp luật, lấy cái tốt, cái tích cực đẩy lùi cái xấu, cái tiêu cực.

5. *Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện chuyển đổi số trong công tác PBGDPL trong nhà trường.* Làm tốt công tác thông tin pháp luật để bảo đảm thực hiện đầy đủ quyền được thông tin về pháp luật của học sinh; Cung cấp đầy đủ các thông tin pháp luật trên trang Thông tin điện tử của ngành và của các cơ sở giáo dục.

6. *Hàng năm thực hiện kiểm tra, giám sát đối với PBGDPL.* Kịp thời rút kinh nghiệm để phát huy mặt tích cực, phát hiện thiếu sót, tồn tại để khắc phục, từ đó mà hướng dẫn tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác PBGDPL cho cán bộ, giáo viên và học sinh trong nhà trường.

7. *Tăng cường đa dạng hóa nguồn lực xã hội tham gia công tác PBGDPL.* Chú trọng đầu tư kinh phí cho công tác PBGDPL trong nhà trường, nhất là ở các địa bàn vùng sâu, vùng xa, vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn. Hàng năm thực hiện sơ kết, tổng kết và cần kịp thời biểu dương, nhân rộng những mô hình hay, cách làm hiệu quả trong công tác PBGDPL trong nhà trường./.

THANH TRA SỞ TƯ PHÁP NỖ LỰC PHẤN ĐẤU HOÀN THÀNH TỐT NHIỆM VỤ ĐƯỢC GIAO

Nguyễn Thị Hồng Minh
Chánh Thanh tra Sở Tư pháp

Thanh tra Sở Tư pháp Thanh Hóa được thành lập theo Quyết định số 1289 TC/UBND ngày 23/6/1995 của UBND tỉnh Thanh Hóa. Thanh tra Sở có chức năng, nhiệm vụ giúp Giám đốc Sở tiến hành thanh tra hành chính, thanh tra chuyên ngành, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng tiêu cực theo quy định của pháp luật. Trong những năm qua, mặc dù còn gặp nhiều khó khăn, thách thức như: Lực lượng cán bộ, công chức làm công tác thanh tra còn mỏng, thường xuyên bị luân chuyển, nghỉ chế độ... nhưng tập thể cán bộ, công chức Thanh tra Sở đã không ngừng nỗ lực, phấn đấu hoàn thành tốt các nhiệm vụ công tác được giao, góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác Tư pháp trên địa bàn tỉnh.

Luật Thanh tra năm 2022, Nghị định số 43/2023/NĐ-CP ngày 30/6/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Thanh tra; Nghị định số 03/2024/NĐ-CP ngày 11/01/2024 của Chính phủ về cơ quan thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành và hoạt động của cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành... đã tạo nhiều đổi mới về tổ chức và hoạt động của các cơ quan Thanh tra Sở Tư pháp. Từ việc xác định việc đổi mới sự chỉ đạo, điều hành hoạt động thanh tra cần bắt đầu từ khâu định hướng hoạt động thanh tra, năm 2023-2024, Thanh tra Sở Tư pháp đã kịp thời tham mưu cho Lãnh đạo Sở gửi Thanh tra tỉnh tổng hợp, trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt định hướng chương trình Thanh tra và ban hành Kế hoạch thanh tra theo đúng quy định của pháp luật; tham mưu cho Giám đốc Sở Tư pháp ban hành Thông báo số 975/TB-STP ngày 29/12/2023 về Kế hoạch thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng

năm 2024 của Thanh tra Sở Tư pháp. Các nội dung trong thông báo về kế hoạch công tác thanh tra đã xác định cụ thể đối tượng thanh tra, nội dung thanh tra có trọng tâm, trọng điểm. Nhờ vậy, công tác thanh tra của Sở Tư pháp đã có những chuyển biến quan trọng, góp phần kịp thời chấn chỉnh các sai lệch trong quá trình tổ chức thực hiện các quyết định quản lý, các cơ chế, chính sách, pháp luật; tăng cường kỷ cương, kỷ luật trong quản lý Nhà nước đối với lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý của ngành Tư pháp, ổn định tình hình chính trị, kinh tế, xã hội, thúc đẩy quá trình đổi mới, phát triển của đất nước.

Năm 2023 và 06 tháng đầu năm 2024, Thanh tra Sở đã tham mưu tổ chức 41 cuộc thanh tra chuyên ngành theo thẩm quyền, trong đó năm 2023 có 28 cuộc, 06 tháng đầu năm 2024 có 13 cuộc) về các lĩnh vực: Công chứng, đấu giá tài sản, luật sư, công tác hộ tịch, chứng thực, thừa phát lại...; 02 cuộc thanh tra hành chính việc chấp hành pháp luật trong công tác chuyên môn, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng tại Phòng công chứng số 2 năm 2023, Phòng công chứng số 1 năm 2024. Trên cơ sở kết quả thanh tra, Thanh tra Sở đã tham mưu lãnh đạo Sở ban hành các kết luận thanh tra, trong đó đánh giá cụ thể những ưu điểm cũng như các tồn tại, hạn chế của các tổ chức, cá nhân thuộc đối tượng thanh tra và đưa ra những đề xuất, kiến nghị nhằm sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách, pháp luật, quyết định quản lý. Đến nay, 100% các Kết luận thanh tra được đối tượng thanh tra thực hiện nghiêm túc. Các tổ chức, cá nhân thuộc đối tượng thanh tra đã đề ra các biện pháp để chấn chỉnh, khắc phục kịp thời các tồn tại, hạn chế, chấm dứt việc vi phạm.

Cùng với công tác Thanh tra, Thanh tra Sở Tư pháp còn đặc biệt quan tâm đến công tác tiếp

công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo (KNTC), phòng chống tham nhũng. Với quan điểm “lấy dân làm gốc”, những năm qua bám sát những chủ trương, định hướng lớn của Đảng, Nhà nước, nhiệm vụ chính trị của tỉnh, của ngành, Thanh tra Sở Tư pháp chú trọng đổi mới công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC, phòng chống tham nhũng, cụ thể:

Đối với công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo: Đã quán triệt, triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị 35-CT/TW và Quy định 11-QĐi/TW của Bộ Chính trị, cũng như các Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ, Nghị quyết của Quốc hội, các văn bản quy phạm pháp luật và hướng dẫn thi hành về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; xây dựng lịch tiếp dân, niêm yết công khai, thông báo, đăng tải lịch tiếp công dân trên Cổng thông tin điện tử của cơ quan và duy trì chế độ trực tiếp công dân theo quy định; Nêu cao vai trò của người đứng đầu cơ quan trong công tác tiếp công dân thường xuyên, định kỳ, đột xuất; Gặp gỡ, đối thoại với công dân để lắng nghe tâm tư, nguyện vọng của công dân; kịp thời giải thích, hướng dẫn cho công dân hiểu rõ các quy định của pháp luật. Giải quyết các vụ việc thuộc thẩm quyền kịp thời, thỏa đáng, đúng pháp luật những việc thuộc thẩm quyền giải quyết của mình.

Theo thống kê từ 01/8/2023 đến 31/7/2024, Tổng số lượt tiếp công dân tại Sở Tư pháp là 16 lượt; số người được tiếp là 16 người; số vụ việc là 16 vụ việc (trong đó khiếu nại 3 vụ việc, tố cáo 10 vụ việc, kiến nghị, phản ánh 3 vụ việc). Tổng số đơn tiếp nhận là 62 đơn (trong đó 11 đơn khiếu nại, 34 đơn tố cáo, 17 đơn phản ánh kiến nghị). Số đơn đủ điều kiện xử lý là 25 đơn, số đơn còn lại không đủ điều kiện xử lý lưu theo quy định. Trong số 25 đơn đủ điều kiện xử lý có 17 đơn tố cáo thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tư pháp (chủ yếu liên quan đến lĩnh vực công chứng); Đã giải quyết 15 đơn trong đó nội dung tố cáo đúng 03 đơn; nội dung tố cáo sai 12 đơn. Chuyển 05 đơn tố cáo đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết và 05 đơn hướng dẫn công dân đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết. Những kết quả trên đã góp phần quan trọng vào việc ổn định tình hình

an ninh, chính trị, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

Về công tác phòng chống tham nhũng: Năm 2023 và 2024, Thanh tra Sở đã tham mưu lãnh đạo Sở ban hành các kế hoạch thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng gắn với chỉ đạo các đơn vị trực thuộc xây dựng kế hoạch tổ chức triển khai có hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng ở từng đơn vị; tham mưu triển khai thường xuyên, liên tục Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 và các Nghị định hướng dẫn thi hành; Chỉ thị số 33-CT/TW về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác kê khai và kiểm soát kê khai tài sản thu nhập và các văn bản pháp luật có liên quan...; thực hiện có hiệu quả cơ chế phối hợp phát hiện, xử lý tham nhũng tiêu cực qua hoạt động thanh tra. Do đó, trong những năm qua, tại Sở Tư pháp không có vụ việc tham nhũng nào xảy ra.

Ghi nhận những thành tích đã đạt được tập thể và các cá nhân thuộc Thanh tra Sở đã được Bộ Tư pháp, UBND tỉnh và Giám đốc Sở Tư pháp tặng nhiều Bằng khen, Giấy khen, danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở, Tập thể lao động xuất sắc.

Xác định nhiệm vụ trong thời gian tới của ngành Tư pháp nói chung và Sở Tư pháp Thanh Hóa nói riêng là hết sức nặng nề, khi ngành Tư pháp được Đảng, Nhà nước giao tăng thêm nhiều nhóm nhiệm vụ mới. Trước tình hình đó, Thanh tra Sở Tư pháp xác định tiếp tục nỗ lực phấn đấu, đổi mới và nâng cao hơn nữa chất lượng công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; Phòng, chống tham nhũng tiêu cực trong ngành, góp phần cùng với các phòng ban, đơn vị thuộc Sở tiếp tục đổi mới, nâng cao hiệu quả, hiệu lực, quyết liệt trong chỉ đạo, điều hành. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, đề cao trách nhiệm người đứng đầu; tăng cường công tác cải cách hành chính; thực hiện có hiệu quả các chương trình, kế hoạch công tác hằng năm. Mỗi cán bộ, công chức của Thanh tra Sở không ngừng học hỏi, trau dồi kỹ năng, nghiệp vụ, năng lực công tác, nâng cao trình độ chuyên môn cũng như tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất đạo đức để đáp ứng yêu cầu công việc, được giao./.

PHÁT HUY VAI TRÒ CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN PHÁP LUẬT KHI NHÀ NƯỚC THU HỒI ĐẤT

Phòng Tư pháp thị xã Nghi Sơn

Theo Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 05/01/2024 của UBND tỉnh Thanh Hóa, tổng số dự án đang thực hiện giải phóng mặt bằng (GPMB) trên địa bàn thị xã Nghi Sơn là 59 dự án, diện tích cần GPMB 386,68ha. Đến ngày 30/6/2024, đã thực hiện ký cam kết GPMB với 25 Chủ đầu tư tại 34 dự án với diện tích 223,56ha, ban hành quyết định thu hồi đất cho 1.400 lượt hộ, đo đạc, kiểm kê 350,05ha; Hoàn thành chi trả đạt 300,89 tỷ cho 1.952 lượt hộ. Hoàn thành bàn giao GPMB 207,23 ha tại 29 dự án, đạt 53,59% so với kế hoạch, tăng 27,88% so cùng kỳ. Hoàn thành công tác quyết toán kinh phí bồi thường, GPMB tại 11 dự án với tổng tiền là 57,28 tỷ đồng. Có được kết quả này là sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị đã làm tốt công tác lãnh đạo, điều hành việc tuyên truyền, vận động Nhân dân đồng thuận với chủ trương của Nhà nước.

Cấp ủy, chính quyền thị xã Nghi Sơn đã và đang chỉ đạo quyết liệt, tập trung các giải pháp khẩn trương thực hiện nhiệm vụ GPMB các dự án, góp phần khơi thông nguồn lực đầu tư cho phát triển kinh tế - xã hội. Một trong những giải pháp để thực hiện tốt nhiệm vụ GPMB đó là đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL), trong đó chú trọng các nội dung liên quan đến lĩnh vực đất đai, GPMB để Nhân dân đồng thuận. Năm 2021, UBND thị xã Nghi Sơn đã ban hành Đề án số 195/ĐA-UBND về “*Tăng cường công tác PBGDPL, đáp ứng yêu cầu xây dựng và phát triển thị xã Nghi Sơn, giai đoạn 2021-2025*”, nhằm mục tiêu phổ biến kịp thời, đầy đủ những nội dung pháp luật liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội và đời sống của cán bộ, Nhân dân



Hội nghị tuyên truyền pháp luật về công tác GPMB tại phường Tân Dân, thị xã Nghi Sơn.

trên địa bàn thị xã. Trên cơ sở các nhiệm vụ của đề án, UBND thị xã Nghi Sơn đã chỉ đạo các phòng, ban, cơ quan, đơn vị, UBND các xã, phường tuyên truyền, phổ biến các văn bản luật theo hình thức phù hợp, trong đó tuyên truyền, phổ biến nội dung của các luật mới ban hành, đặc biệt, tập trung tuyên truyền, các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, của tỉnh liên quan đến đất đai, bồi thường GPMB, hỗ trợ, tái định cư.

Ông Lê Hồng Thanh, Trưởng phòng Tư pháp - UBND thị xã Nghi Sơn, cho biết: Để người dân đồng thuận trong công tác GPMB, thị xã Nghi Sơn luôn thực hiện thông báo, đối thoại công khai, minh bạch kịp thời về các dự án; các chính sách, quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để người dân trong vùng dự án nắm rõ. Đối với một số trường hợp hộ dân không đồng ý kê khai, kiểm đếm đất và tài sản trên đất, không tự nguyện chấp hành quyết định thu hồi đất thì các tổ giúp việc cho Hội đồng bồi thường GPMB phối hợp với chính quyền cấp xã, phường, các tổ chức, đoàn thể đến từng hộ dân để lắng nghe nguyện vọng, giải quyết vướng mắc, đồng thời kiên trì giải thích

(Xem tiếp trang 29)

HUYỆN YÊN ĐỊNH TĂNG CƯỜNG NĂNG LỰC TIẾP CẬN PHÁP LUẬT CỦA NGƯỜI DÂN Ở CƠ SỞ

Phòng Tư pháp huyện Yên Định

Trong những năm qua, thực hiện chủ trương, quy định của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, các cấp ủy đảng, chính quyền từ huyện đến cơ sở đã chú trọng quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật (PBGDPL), tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân ở

cơ sở trên địa bàn huyện Yên Định đảm bảo theo quy định và đạt hiệu quả cao. Huyện Yên Định đã triển khai thực hiện đầy đủ các chương trình, kế hoạch, quyết định của cơ quan cấp trên, đặc biệt là Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân” và đạt được những kết quả đáng ghi nhận.

Các cấp ủy Đảng đã lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp, toàn diện, có sự tham gia tích cực, đồng bộ của các cơ quan, tổ chức chính trị - xã hội và hệ thống chính trị đối với nhiệm vụ tuyên truyền pháp luật, tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân ở cơ sở. Công tác phối hợp giữa các phòng, ban, đơn vị cấp huyện, thành viên Hội đồng phối hợp phổ biến giáo dục pháp luật huyện được thực hiện nhịp nhàng, thường xuyên; hoạt động tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, trợ giúp pháp lý và kết quả giải quyết thủ tục hành chính đảm bảo theo quy định; các mâu thuẫn, tranh chấp nhỏ phát sinh từ cơ sở được kịp thời hòa giải có hiệu quả; hoạt động giám sát, phản biện xã hội của Ủy ban MTTQ Việt Nam ở cơ sở được quan tâm. Công tác phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ và thực hiện dân chủ ở cơ sở được chú trọng, tạo điều kiện thuận lợi để Nhân dân được tiếp cận pháp



Hội nghị tập huấn công tác Hòa giải ở cơ sở năm 2024 tại huyện Yên Định.

luật, tiếp cận các dịch vụ pháp lý, đảm bảo thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn ở cơ sở gắn với thực hiện có hiệu quả mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện.

Công tác tuyên truyền, PBGDPL hằng năm đã bám sát chương trình trọng tâm của Trung ương, của tỉnh, của địa phương, đối tượng được phổ biến, giáo dục pháp luật đã được phủ rộng, đa dạng đến cán bộ công chức, viên chức, mọi tầng lớp nhân dân, các đối tượng đặc thù, hình thức đa dạng, phong phú, sáng tạo, thể hiện màu sắc, văn hóa của từng vùng miền, đem lại hiệu quả tích cực. Các thiết chế hành chính, tư pháp (tư vấn pháp luật, trợ giúp pháp lý), tự quản cộng đồng (hòa giải ở cơ sở) từng bước được củng cố, đã góp phần quan trọng nâng cao nhận thức pháp luật của bộ phận cán bộ công chức và Nhân dân để mọi tầng lớp đều ý thức cao trong chấp hành pháp luật, sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật.

Trên địa bàn huyện Yên Định đã có rất nhiều cách làm hay, hiệu quả về công tác tuyên truyền pháp luật để người dân ngày càng được tiếp cận chính sách pháp luật đầy đủ hơn. Hiện nay có

26/26 xã, thị trấn đều xây dựng các mô hình tuyên truyền pháp luật như mô hình nông dân với pháp luật, mô hình câu lạc bộ pháp luật học đường, mô hình Tổ liên gia an toàn phòng cháy chữa cháy và Điểm chữa cháy công cộng; Mô hình Làng quê an toàn cho phụ nữ và trẻ em; mô hình tổ hòa giải điểm... Có thể nói, đây là điểm mới trong việc thực hiện nhiệm vụ về công tác tuyên truyền pháp luật, tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân trên địa bàn. Ngoài ra, huyện Yên Định còn quan tâm đến công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo vì đây cũng là kênh tuyên truyền, phổ biến để người dân được tiếp cận pháp luật nhanh chóng, chính xác, kịp thời, bảo vệ quyền lợi chính đáng cho người dân.

Việc hướng dẫn chuyên môn, tập huấn nghiệp vụ, phát hành tài liệu luôn được huyện Yên Định quan tâm thực hiện đầy đủ. Những năm qua, huyện Yên Định đã phối hợp với Sở Tư pháp tổ chức các hội nghị tập huấn bồi dưỡng kiến thức pháp luật thuộc nhiều lĩnh vực cho đội ngũ hòa giải viên đối với các quy định của pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở, về chuẩn tiếp cận pháp luật, về hòa giải ở cơ sở, các thành viên của Hội đồng phối hợp phổ biến pháp luật huyện được giao phụ trách địa bàn cơ sở đã trực tiếp tuyên truyền phổ biến Luật Đất đai, Luật Hôn nhân gia đình, Luật Tiếp cận thông tin... Huyện Yên Định đã quan tâm phát triển các tủ sách pháp luật, phát tài liệu pháp luật cho các hòa giải viên tra cứu và cập nhật kiến thức pháp luật. Trên cơ sở những nội dung được tập huấn và các tài liệu được cấp phát, những kỹ năng được đào tạo.... trình độ và nghiệp vụ của đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên, hòa giải viên của huyện Yên Định đã được nâng lên, đáp ứng tốt hơn việc thực hiện nhiệm vụ trong từng giai đoạn, xu thế xã hội có nhiều mối quan hệ và có những tranh chấp phức tạp cần giải quyết như hiện nay.

Việc thực hiện nhiệm vụ về hòa giải trên địa bàn huyện Yên Định đã được chính quyền cấp xã quan tâm, đảm bảo, thường xuyên kiện toàn đội ngũ hòa giải viên của các tổ hòa giải. Cán



Sở Tư pháp Thanh Hóa làm việc với Hội đồng đánh giá chuẩn Tiếp cận pháp luật xã Định Tăng, huyện Yên Định.

bộ Tư pháp, cán bộ Mặt trận và Công an xã thường xuyên phối hợp, hỗ trợ nghiệp vụ, nâng cao năng lực tiếp cận pháp luật cho các hòa giải viên, khi giải quyết các vụ việc, hòa giải viên đều được hỗ trợ kinh phí giải quyết vụ việc... chính điều đó giúp cho công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn cấp xã ngày càng đi vào nề nếp và đảm bảo chất lượng ngày càng cao hơn.

Việc tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong việc tổ chức tuyên truyền, PBGDPL đã góp phần hướng dẫn, cung cấp kiến thức, kỹ năng để người dân chủ động tiếp cận, tìm hiểu pháp luật; trợ giúp pháp lý, nâng cao khả năng tiếp cận pháp luật cho người khuyết tật, người yếu thế trên địa bàn huyện. Qua đó, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp tiếp cận thông tin pháp luật được kịp thời, chính xác, đáp ứng yêu cầu thực hiện nhiệm vụ truyền thông chính sách của địa phương.

Xác định nguồn nhân lực, vật lực, thiết chế bảo đảm và hỗ trợ tiếp cận pháp luật cho người dân, cơ quan, tổ chức và doanh nghiệp là hết sức cần thiết, chính vì vậy, UBND huyện đã chỉ đạo các phòng chuyên môn và UBND các xã, thị trấn thường xuyên rà soát, kiện toàn báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật, hòa giải viên ở cơ sở đảm bảo về số lượng và chất lượng để từng bước nâng cao năng lực, góp phần không nhỏ trong việc hỗ trợ tiếp cận pháp luật

và bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người dân, đặc biệt là các nhóm đặc thù, yếu thế. Ngoài ra, huyện Yên Định đã bảo đảm kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện, thiết bị phục vụ các cơ quan nhà nước thực hiện chức năng, nhiệm vụ, chương trình, đề án được giao. Đồng thời, tăng cường huy động nguồn lực xã hội hỗ trợ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật và bố trí nguồn lực, đầu tư cho các chương trình, đề án, nhiệm vụ về ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong lĩnh vực phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm bảo đảm việc cung cấp thông tin pháp luật cho người dân được tiếp cận đầy đủ, kịp thời, nhanh chóng, thuận lợi.

Để bảo đảm các hoạt động tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân ở cơ sở có trọng tâm, trọng điểm, thiết thực, chất lượng, hiệu quả, UBND huyện Yên Định đã chỉ đạo các đơn vị, địa phương cần tiếp tục đề cao trách nhiệm người đứng đầu trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân trong lĩnh vực, địa bàn thuộc phạm vi quản lý, đồng thời phối hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa các cấp, các ngành, giữa cơ quan nhà nước với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên trong triển khai thực hiện các nội dung tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật, tiếp cận pháp luật của người dân đạt hiệu quả nhất./.

PHÁT HUY VAI TRÒ CÔNG TÁC TUYÊN TRUYỀN PHÁP LUẬT... (Tiếp theo trang 26)

rõ chính sách cho người dân hiểu để người dân đồng thuận, ủng hộ... Hộ nào cố tình chây ì, không đồng ý nhận tiền, không bàn giao mặt bằng thì các cơ quan chuyên môn theo chức năng, nhiệm vụ của mình tham mưu cho UBND thị xã ban hành các quyết định cưỡng chế, phương án cưỡng chế... để thực hiện cưỡng chế thu hồi đất thực hiện các dự án theo quy định của pháp luật. Trong quá trình thực hiện các bước trước khi tổ chức phương án cưỡng chế, các tổ tuyên truyền, vận động đã kiên trì giải thích, thuyết phục người dân chấp hành các quy định pháp luật về GPMB, từ đó góp phần hạn chế việc phải tổ chức các phương án cưỡng chế thu hồi đất.

GPMB được xác định là khâu then chốt trong việc thu hút các nhà đầu tư. Công tác GPMB triển khai, thực hiện nhanh thì mới tranh thủ được thời cơ để thu hút các nhà đầu tư chiến lược, tạo bước phát triển đột phá về phát triển công nghiệp, dịch vụ trên địa bàn. Bên cạnh đó, làm tốt các bước trong công tác bồi thường GPMB là góp phần bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp và ổn định cuộc sống



Công tác cưỡng chế thu hồi đất tại phường Mai Lâm, thị xã Nghi Sơn.

cho người dân bị thu hồi đất, hạn chế tình trạng tranh chấp, bất đồng, khiếu kiện trong Nhân dân. Vì vậy, để thực hiện tốt nhiệm vụ GPMB, thị xã Nghi Sơn tiếp tục chú trọng thực hiện các giải pháp về tuyên truyền, vận động, PBGDPL, tạo sự tin tưởng, đồng thuận của Nhân dân, bảo đảm thống nhất trong nhận thức và hành động của các cơ quan liên quan đối với công tác GPMB, từ đó góp phần thực hiện hiệu quả các dự án, xây dựng thị xã Nghi Sơn - Khu kinh tế Nghi Sơn trở thành trung tâm kinh tế, đô thị động lực của tỉnh và khu vực, đến năm 2030 trở thành một trung tâm kinh tế, đô thị ven biển trọng điểm của cả nước.

XÁC ĐỊNH THỜI HẠN CHUYỂN BIÊN BẢN VI PHẠM HÀNH CHÍNH ĐẾN NGƯỜI CÓ THẨM QUYỀN XỬ PHẠT

Phòng Bổ trợ tư pháp

Xác định vi phạm hành chính (VPHC) là một trong những kỹ năng hết sức quan trọng khi tiến hành xử lý VPHC. Việc xác định có hay không có hành vi vi phạm, tính chất, mức độ của hành vi vi phạm là căn cứ không thể thiếu để xử lý các vi phạm hành chính, mà còn giúp cho việc thực hiện trình tự thủ tục và áp dụng các biện pháp xử lý được chính xác, đúng pháp luật, mà thủ tục đầu tiên là lập biên bản vi phạm hành chính.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 58, Luật Xử lý vi phạm hành chính quy định: “*Khi phát hiện vi phạm hành chính thuộc lĩnh vực quản lý của mình, người có thẩm quyền đang thi hành công vụ phải kịp thời lập biên bản, trừ trường hợp xử phạt không lập biên bản theo quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật này. Trường hợp vi phạm hành chính được phát hiện nhờ sử dụng phương tiện, thiết bị kỹ thuật, nghiệp vụ thì việc lập biên bản VPHC được tiến hành ngay khi xác định được tổ chức, cá nhân vi phạm. VPHC xảy ra trên tàu bay, tàu biển, tàu hỏa thì người chỉ huy tàu bay, thuyền trưởng, trưởng tàu có trách nhiệm tổ chức lập biên bản và chuyển ngay cho người có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính khi tàu bay, tàu biển, tàu hỏa về đến sân bay, bến cảng, nhà ga*”.

Như vậy, theo quy định nêu trên biên bản VPHC là một văn bản, một tài liệu rất quan trọng có ý nghĩa làm căn cứ để ban hành Quyết định xử lý VPHC, là kết quả áp dụng pháp luật cho một số trường hợp cụ thể, chính thức ghi nhận sự tồn tại của một hành vi vi phạm pháp luật và là căn cứ pháp lý để xác định hành vi đó. Việc người có thẩm quyền xử phạt có áp dụng đúng hành vi, đúng chế tài, đúng quy định của pháp



Đoàn Kiểm tra liên ngành công tác theo dõi thi hành pháp luật và xử lý VPHC kiểm tra tại huyện Thiệu Hóa.

luật đối với đối tượng vi phạm hay không phụ thuộc phần lớn vào những thông tin được thể hiện trong biên bản VPHC. Chính vì tầm quan trọng của Biên bản VPHC trong công tác xử phạt VPHC nên Luật Xử lý VPHC năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020) và các văn bản hướng dẫn có liên quan về công tác xử lý VPHC đã có nhiều điều khoản quy định chặt chẽ về việc lập biên bản VPHC để áp dụng trong thực tiễn đúng quy định về nguyên tắc xử phạt VPHC, đồng thời, tránh trường hợp vi phạm các hành vi cấm của Luật.

Tuy nhiên, qua công tác kiểm tra theo dõi thi hành pháp luật và xử lý VPHC hằng năm cho thấy, việc xử lý VPHC của một số cá nhân, cơ quan có thẩm quyền trong một số trường hợp chưa đảm bảo nguyên tắc xử lý VPHC trong đó có trình tự, thủ tục và thời hạn chuyển biên bản VPHC, cụ thể:

Về trình tự, thủ tục lập và chuyển biên bản VPHC, khoản 5 Điều 58 Luật xử lý VPHC năm 2012 được sửa đổi, bổ sung tại Khoản 29 Điều 1 Luật Xử lý VPHC năm 2020 quy định như sau: “*Biên bản vi phạm hành chính lập xong*

phải được giao cho cá nhân, tổ chức vi phạm hành chính 01 bản; trường hợp vi phạm hành chính không thuộc thẩm quyền xử phạt của người lập biên bản thì biên bản và các tài liệu khác phải được chuyển cho người có thẩm quyền xử phạt trong thời hạn 24 giờ kể từ khi lập biên bản, trừ trường hợp biên bản vi phạm hành chính được lập trên tàu bay, tàu biển, tàu hỏa” và khoản 8 Điều 12 Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý VPHC quy định: “Người có thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính, cá nhân, tổ chức liên quan nếu có lỗi trong việc chuyển biên bản vi phạm hành chính hoặc hồ sơ vụ vi phạm không đúng thời hạn dẫn đến quá thời hạn ra quyết định xử phạt, thì bị xử lý theo quy định của pháp luật”.

Căn cứ các quy định nêu trên thì người có thẩm quyền phải thực hiện đúng thời hạn quy định chuyển biên bản VPHC cũng như các tài liệu khác theo quy định tại Điều 58 Luật Xử lý VPHC năm 2012 (sửa đổi, bổ sung năm 2020). Trường hợp biên bản VPHC cũng như các tài liệu khác không được chuyển đến người có thẩm quyền theo đúng thời hạn quy định nêu trên là vi phạm về trình tự, thủ tục xử phạt VPHC, do đó người có thẩm quyền không đủ cơ sở pháp lý để ban hành quyết định xử phạt VPHC. Trong thực tế thì thời hạn chuyển biên bản VPHC và các tài liệu khác cho người có thẩm quyền xử phạt VPHC như quy định trên là quá ngắn, gặp rất nhiều khó khăn trong tổ chức thực hiện. Bởi vì, có những vụ việc phức tạp, cần nhiều thời gian để xác minh, làm rõ (hành vi, đối tượng, giá trị tang vật, phương tiện vi phạm hành chính và các tình tiết khác có liên quan) nhằm xác định đúng thẩm quyền xử phạt, mới có thể hoàn thiện hồ sơ và chuyển giao cho cấp có thẩm quyền. Ngoài ra, có những vụ việc xảy ra ở nơi đi lại khó khăn, tiếp cận thông tin liên lạc hạn chế (ở sâu trong rừng, địa hình hiểm trở, giao thông đi lại khó khăn, điều kiện thời tiết không thuận lợi, thông tin liên lạc hạn chế...), việc ngăn chặn hành vi vi phạm hành chính, kiểm tra hiện

trường, bảo vệ tang vật, phương tiện vi phạm, dẫn giải người vi phạm, lập hồ sơ ban đầu cần nhất nhiều thời gian để thực hiện hoặc thời điểm lập biên bản vào cuối ngày mà ngày tiếp theo là ngày nghỉ, ngày lễ thì không đảm bảo được thời hạn chuyển giao biên bản VPHC.

Với khối lượng công việc và những khó khăn nêu trên, quy định 24 giờ phải chuyển biên bản VPHC đến người có thẩm quyền xử phạt còn cứng nhắc, có thể xảy ra trường hợp cơ quan có thẩm quyền vì không muốn tiếp nhận, xử lý nên lấy lý do “quá thời hạn 24 giờ” mà không tiếp nhận, xử lý vụ việc, dẫn đến quá thời hạn không ra quyết định xử phạt VPHC, tang vật, phương tiện VPHC để lâu không được tịch thu, xử lý, dẫn đến hư hỏng, giảm chất lượng.

Tuy nhiên, cũng cần lưu ý trong trường hợp này Luật quy định “... Biên bản và các tài liệu khác phải được chuyển cho người có thẩm quyền xử phạt trong thời hạn 24 giờ kể từ khi lập biên bản...” nên thời hạn 24 giờ phải được xác định trong khoảng thời gian kể từ thời điểm lập biên bản VPHC đến thời điểm biên bản VPHC và các tài liệu khác có liên quan được người lập biên bản vi phạm chuyển đi, không phải tính thời hạn kể từ thời điểm lập biên bản VPHC đến thời điểm người có thẩm quyền xử phạt nhận được biên bản VPHC và các tài liệu khác có liên quan. Vì vậy, nếu có cơ sở để chứng minh thời hạn chuyển biên bản VPHC đến người có thẩm quyền xử phạt trong thời hạn 24 giờ kể từ khi lập biên bản, thì thời hạn đó là phù hợp theo quy định mà bất luận người có thẩm quyền nhận được hồ sơ, tài liệu, biên bản vi phạm hành chính vào thời gian nào.

Như vậy, việc xác định đúng nguyên tắc này sẽ tháo gỡ được những khó khăn, vướng mắc trong trình tự, thủ tục thời hạn chuyển biên bản vi phạm hành chính trong trường hợp không thuộc thẩm quyền xử phạt nói riêng và công tác chỉ đạo, tổ chức, thực hiện các vụ việc xử phạt VPHC nói chung một cách nghiêm túc, hiệu quả. Qua đó, góp phần quan trọng trong việc đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội./.

Trong số này

Trang

* Sở Tư pháp Thanh Hóa: Nỗ lực trong rà soát, xử lý văn bản quy phạm pháp luật góp phần nâng cao chất lượng xây dựng và hoàn thiện pháp luật	Bùi Đình Sơn	1
* Sở Tư pháp thực hiện nhiều giải pháp nâng cao hiệu quả xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật gắn với xây dựng nông thôn mới	Lê Hữu Viên	3
* Khó khăn vướng mắc và giải pháp trong việc thực hiện Đề án 06	Lê Ngọc Minh	6
* Thanh Hóa quan tâm nâng cao chất lượng đội ngũ Báo cáo viên pháp luật	Phòng Phổ biến, giáo dục pháp luật	8
* Giải pháp triển khai hiệu quả các mô hình về phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn huyện Hoằng Hóa	Vương Liên	10
* Sở Tư pháp Thanh Hóa: Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính cấp Phiếu lý lịch tư pháp tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp	Phòng Hành chính tư pháp	12
* Công tác trợ giúp pháp lý trong tiến trình xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới	Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa	14
* Sở Tư pháp: Đẩy mạnh cải cách hành chính gắn với chuyển đổi số	Nguyễn Oanh	14
* Huyện Hà Trung, nỗ lực về đích nông thôn mới	Phòng Tư pháp huyện Hà Trung	18
* Thực trạng và giải pháp xây dựng nguồn nhân lực làm công tác tham mưu xây dựng pháp luật trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa	Vũ Bình	20
* Giải pháp nâng cao chất lượng công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong nhà trường	Bùi Thị Thanh	22
* Thanh tra Sở Tư pháp nỗ lực phấn đấu hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao	Nguyễn Thị Hồng Minh	24
* Phát huy vai trò công tác tuyên truyền pháp luật khi Nhà nước thu hồi đất	Phòng Tư pháp thị xã Nghi Sơn	26
* Huyện Yên Định tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân ở cơ sở	Phòng Tư pháp huyện Yên Định	27
* Xác định thời hạn chuyên biên bản vi phạm hành chính đến người có thẩm quyền xử phạt	Phòng Hỗ trợ tư pháp	30

Chịu trách nhiệm xuất bản

BÙI ĐÌNH SƠN
Giám đốc Sở Tư pháp

Chịu trách nhiệm nội dung

LÊ HỮU VIÊN
Phó Giám đốc Sở Tư pháp

Biên tập, trình bày và sửa bản in:

PHAN ĐẠI, DƯƠNG VÂN, HÀ NHUNG, TRẦN VÂN, HOÀNG THÙY

Ảnh bìa 1: UBND tỉnh Thanh Hóa tổ chức Hội nghị quán triệt triển khai Luật Đất đai và Luật Nhà ở sửa đổi.